

**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)**

Thi Hóa

**TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)**

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG

(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)
Email : honglacmai1@yahoo.com

sánh với nguyên bản dịch phẩm của Ngài Cố Hòa Thượng Minh Châu – và hoan hỷ chỉ dẫn cho chúng con những chỗ sai lầm . Xin đề đầu cảm tạ .

**(5 KINH
từ số 26 đến số 30)**

MỤC LỤC :

<i>Tên Kinh :</i>	<i>Trang :</i>
26) Kinh THÁNH CẦU – Ariyapariyesanà sutta	361
27) Tiểu Kinh VÍ DỤ DẤU CHÂN VOI – Cùlahatthipadopama sutta	397
28) Đại Kinh VÍ DỤ DẤU CHÂN VOI – Mahàhatthipadopama sutta	417
29) Đại Kinh VÍ DỤ LỖI CÂY – Mahàsaropama sutta	
30) Tiểu Kinh VÍ DỤ LỖI CÂY – Cùlasaropama sutta	

26. Kinh THÁNH CẦU

* Kính mong Chư Tôn Thạc Đức và chư Thiện Hữu Tri Thức khi đọc “Thi hóa Trung Bộ Kinh” xin hoan hỷ đối chiếu, so

(Ariyapariyesanà sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn an trụ
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na (1)

Do Cấp-Cô-Độc (1) tín-gia

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka (1) cúng dường

Buổi sáng dâng Pháp Vương Đại Giác

Thân đắp y, mang bát vào thành

Sa-Vát-Thí – Xá Vệ thành (2)

Tuần tự khát thực, tịnh thanh dáng Từ

Một số chư Tỷ Kheo đã đến

Chỗ Tôn-giả đáng mến A-Nan (3)

Nói với Tôn-giả nhẹ nhàng :

– “Hiền-giả ! Lâu lắm lời vàng Thế Tôn

Chúng tôi không được nghe tận mặt

Đã lâu chưa nghe Phật thuyết ra .

Thưa Hiền-giả A-Nan-Đa ! (3)

Lành thay ! Nếu được Phật Đà giảng qua ”.

() : Xem chú thích ở trang 15 Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc”.

(2) : Savatthi - Xá Vệ .

(3) : ANANDA hay A-Nan là con Hộc-Phạn Vương (Sukodana – em Vua Tịnh Phạn - Suddhodana), tức là em chú bác với Đức Phật . Xuất gia cùng với 6 vị vương-tử giòng Thích Ca khi đức Phật về thăm lại Ca-Tỳ-La-Vệ (Kapilavatthu) lần đầu tiên sau khi thành đạo . Tôn-giả là vị Thị giả hầu cận trung tín của Đức Phật suốt 30 năm trung-giác-thời và hậu-giác-thời của Phật . (15 năm tiền-giác-thời , đức Phật chưa có vị thị giả nào nhất định và chính thức) . Tôn-giả cũng là vị “Đa Văn Đệ Nhất” trong Thập Đại Đệ Tử của Đức Phật .

– “ Các Tôn-giả hãy qua tịnh xá
Của Bàn-môn Răm-Má-Ká (1) này

Sẽ được tận mặt thấy Ngài

Được nghe Thiện Thệ thuyết ngay Pháp lành ”.

Các Tỷ Kheo ấy đành từ tạ

Đến chỗ Răm-Má-Ká Bàn-môn .

Khất thực xong, đức Thế Tôn

Tìm nơi thọ thực, bảo tồn oai nghi .

Về chùa, Chánh Biến Tri cho gọi

A-Nan-Đa đến, nói từ hòa :

– “ Này A-Nan-Đa ! Chúng ta

Hãy đến Búp-Ba-Ra-Ma (2) tức thì

Ngôi lâu Mi-Ga-Ra-Má-Tú (3)

(Tức Lộc Mẫu giảng-đường) nghỉ trưa

A-Nan-Đa liền vâng thưa

Rồi cùng Phật đến nghỉ trưa tại lâu .

Vào buổi chiều, khi sau xả định

Thế Tôn tính đến rửa chân tay

Búp-Bá-Kốt-Tha-Ka (4) này

Là nơi Thiện Thệ Ngài hay đến thường

Sau khi rửa, Pháp Vương đứng đợi

Tay chân khô, choàng với tấm y .

Tôn-giả A-Nan tức thì

Liên bạch : “Thỉnh Phật hãy đi đến nhà

Của vị Răm-Ma-Ka Phạm-chí

Rất hoàn mỹ, khả lạc, đáng yêu,

(1) : Vị Bà-la-môn Rammaka . (Bàn-môn hay Phạm-chí tức là Bà-La-môn) . (2) : Pubbarama (Đông viên hay Đông Phương Tự) .

(3) : Migaramatu (Lộc Mẫu giảng đường) .

(4) : Pubbakotthaka .

Bạch Phật ! Lợi lạc mọi điều
 Nếu Ngài bi mẫn , ngay chiều hôm nay
 Đến nhà Bàn-môn này một bận ”.
 Đức Thế Tôn im lặng nhận lời .
 A-Nan cùng đi đến nơi .
 Tỷ Kheo một số đang ngồi tại đây
 Họ hội họp nơi này thuyết pháp
 Phật đứng chờ thời pháp thuyết xong
 Khi biết thuyết pháp đã xong
 Ngài liền đặng hắng, gõ song cửa nhà
 Các Tỷ Kheo vội ra mở cửa
 Thỉnh Thế Tôn vào giữa gian nhà
 Cửa Bàn-môn Rãm-Ma-Ka,
 Rồi Ngài an tọa nơi tòa ngồi riêng
 Khi ngồi yên, Thế Tôn liền hỏi :
 – “ Các Tỷ Kheo ! Hãy nói cho Ta
 Hội họp bàn gì xảy ra ?
 Chuyện gì gián đoạn khi Ta bước vào ? ”
 – “ Bạch Thế Tôn ! Đuôi đầu câu chuyện
 Quan乎 vấn đề về Thiện Thệ Ngài ! ”
 – “ Này các Tỷ Kheo ! Lành thay !
 Các người, thiện-nam-tử rày xuất gia .
 Vì lòng tin, bỏ nhà bỏ cửa
 Ngày một bữa, sống không gia đình
 Cùng nhau hội họp luận kinh,
 Luận bàn đạo pháp cao minh, diệu kỳ
 Các Tỷ Kheo ! Những khi họp lại
 Có hai việc cần phải làm ngay :
 * Luận bàn Giáo pháp sâu dày
 * Hoặc giữ im lặng như ngài Thánh nhân ”.

(Hai loại tầm cầu)

Các Tỷ Kheo ! Hai phần cần biết
 Về tầm cầu, phân biệt trước sau :
 Thánh Cầu và Phi Thánh Cầu .
 Thế nào là Phi Thánh Cầu gọi ngay ?
 Các Tỷ Kheo ! Ở đây cá biệt
 Có người biết tự mình ‘bị sanh’
 Lại tầm cầu cái ‘bị sanh’ .
 Tự ‘ bị già’ cỗi, lại nhanh tìm cầu
 Cái ‘bị già’ . Tự mau ‘bị bệnh’
 Lại tìm cầu ‘bị bệnh’ nhắm vào .
 Tự mình ‘bị chết’, ‘bị sâu’
 Tìm cầu ‘bị chết’, ‘bị sâu’ nhắm vô .
 Tự mình ‘bị nhiễm ô’ độc chiếm
 Lại tìm cầu ‘bị nhiễm ô’ tà .

Này các Tỷ Kheo ! Suy ra
 Cái gì theo các người là ‘bị sanh’ ?
 Là vợ con, tứ nam, tứ nữ
 Hay tương tự đều là ‘bị sanh’ :
 Dê, cừ, voi, ngựa ... sẵn dành
 Gà, heo, bò, chó ; ‘bị sanh’ : bạc vàng .
 Các Tỷ Kheo ! Lo toan chấp thủ
 Các thứ ấy, nắm giữ, mê sâu
 Tham đắm, ôm chặt chúng vào
 Tự ‘bị sanh’ lại tầm cầu ‘bị sanh’ .
 Các Tỷ Kheo ! Quán quanh cách nói
 Theo các người chi gọi ‘ bị già’ ?
 Vợ con, đầy tớ trong nhà,
 Dê, cừ, heo, ngựa, voi, gà vãn.. vãn..
 ‘Bị già’ cũng là phần vàng, bạc .
 Những chấp thủ lầm lạc trải qua

Đều gọi chúng là ‘bị già’
Người ấy đã giữ chặt và mê sâu
Càng chấp vào càng tham, đắm nhiễm
Tự ‘bị già’, tìm kiếm ‘bị già’ .

Tiếp theo, cái gì gọi là
‘Bị bệnh’, ‘bị chết’ trải qua hiện tiền ?
Tất cả các điều trên liệt kê
Chấp thủ để nắm giữ, mê sâu
Tham đắm, ôm chặt chúng vào
Tự mình ‘bị bệnh’ tìm cầu ‘bị đau’ .
Tự ‘bị chết’ tìm cầu ‘bị chết’ .
Tự ‘bị sâu’ tìm miết ‘bị sâu’ .

Các Tỷ Kheo ! Còn thế nào
Theo các người, được gọi vào ‘nhiễm ô’ ?
Vợ con là nhiễm ô ; tương tự
Đầy tớ nam và nữ trong nhà
Dê, cừu, voi, ngựa, heo, gà,
Vàng, bạc, tiền của ... cũng là nhiễm ô .
Những chấp thủ bị ô nhiễm vậy
Và người ấy nắm giữ, mê sâu
Tham đắm, ôm chặt chúng vào
Tự ‘bị ô nhiễm’ tìm cầu nhắm vô
Cái gọi là ‘bị ô nhiễm’ ấy.
Các điều ấy là Phi Thánh Cầu .

Các Tỷ Kheo ! Còn nói vào
Theo các người hiểu Thánh Cầu là sao ?
Ở đây, có người nào tự thấy
Mình ‘bị sanh’, biết vậy rõ ràng
Sự nguy hại của ‘bị sanh’
Nên tầm cầu cái ‘vô sanh’ hoàn toàn

Đạt vô thượng Niết-bàn tinh sạch
Thoát khỏi các khổ ách hằng hà .

Cũng vậy, tự mình ‘bị già’
Biết rõ nguy hại ‘bị già’ xảy ra
Tìm cầu cái không già, định hướng
Về vô thượng thanh tịnh Niết-bàn,
Khỏi các khổ ách, vui an .
Tự ‘bị bệnh, chết’, ‘bị mang khổ sầu’
‘Bị ô nhiễm’ từ lâu tồn tại
Khi biết rõ nguy hại vấn đề
Của các điều ‘bị’ ... nói về
Tìm cầu không bệnh, không hề chết đi,
Không sầu bi và không ô nhiễm,
Chỉ một niệm vô thượng Niết-bàn
Khỏi các khổ ách, vui an .
Thánh Cầu là vậy, hoàn toàn thanh cao .

(*Thánh cầu Giải thoát*)

Các Tỷ Kheo ! Trải bao gian khổ
Trước khi Ta Giác ngộ đạt thành
Chưa chứng Chánh Giác trí minh
Còn là Bồ-tát, tự mình ‘bị sanh’
Lại tầm cầu ‘bị sanh’ như vậy.
Tự mình thấy ‘bị già’, ‘bị đau’
Tự mình ‘bị chết’, ‘bị sâu’
Tự ‘bị ô nhiễm’, tìm cầu quần quanh .
Tự ‘bị già’, ‘bị già’ tìm kiếm
Tự ‘bị đau’ tìm kiếm ‘bị đau’
‘Bị sâu’ tìm kiếm ‘bị sâu’
Tự ‘bị ô nhiễm’ tìm cầu ‘nhiễm ô’ .
Sau khi đã biết vô tự sự
Những nguy hại của sự ‘bị sanh’

‘Bị già’, ‘bị chết’ hoành hành
‘Bị sâu’, ‘bị chết’, ‘bị phần nhiệm ô’.

Ta suy nghĩ : “ Sao hồ đồ vậy ?
Tại sao ta như vậy thực hành ?

Nên Ta đã chân chính nhanh
Tâm cầu không bệnh, không sanh, không già,
Không chết và không sâu tìm kiếm
Tìm cầu không ô nhiễm hoàn toàn
Vô thượng thanh tịnh vui an
Khỏi các khổ ách, Niết-bàn trắng hoa .

Các Tỷ Kheo ! Đòi Ta tiêu biểu
Thời niên thiếu hoa mộng sẵn dành
Tóc đen nhánh, trí tinh anh
Huyết khí sung mãn tuổi thanh xuân này
Thời vàng son, tương lai rực rỡ
Sống nhung lụa, bảo sở cung vàng
Nhưng Ta nhất quyết lên đàng
Mặc cho cha, vợ khóc than, âu sầu .
Ta cạo bỏ tóc râu sạch sẽ
Đắp ca-sa của kẻ xuất gia
Độc cư, gia đình lìa xa
Đi tìm chân lý trải qua lâu ngày
Tâm cầu ngay vô thượng tối thắng
Để tiến thẳng đạo lộ tịnh hòa .

Ta đến chỗ một vị là
A-La-Rá Ka-La-Ma (1) đương thời
Khi đến nơi, liền thừa vị cả :
– “ Thừa Hiền-giả ! Tôi muốn từ nay

(1) : Đạo sĩ Alara Kalama .

Được sống trong pháp, luật này
Sống đời phạm hạnh vốn đầy tịnh thanh ”.

Thấy Ta với lòng thành khiêm hạ
Nên A-La-Rá Ká-La-Ma

Nói rằng : “ Hiền-giả tịnh hòa !
Hãy sống, an trú Pháp ta trình bày,
Tự trung Pháp này là như vậy
Khiến kẻ trí sẽ thấy quang minh
Không lâu sẽ như Thầy mình
Tự tri, tự chứng, tự mình trú an ”.
Các Tỷ Kheo ! Dễ dàng nhập cuộc
Không lâu, Ta thông suốt pháp này
Một cách mau chóng, chẳng chầy.
Nếu như là kẻ có đầy ‘cái tôi’
Thường múa mép khua môi nói giỏi
Thời Ta nói giáo lý ở đây
Của kẻ trí, của bậc Thầy
(Trưởng Lão, Thượng Tọa sâu dày cao minh)
Ta cho rằng chính mình cũng ví
Như kẻ trí, Trưởng-lão các vì .

Ta thấy, biết và tự tri
Này Tỷ Kheo Chúng ! Ta suy nghĩ là :
“ A-La-Ra Ka-La-Má ấy
Tuyên bố pháp như vậy đình ninh
Không phải chỉ vì lòng tin
‘Sau khi tự chứng và mình tự tri
Tự đạt thì ta mới an trú’
Chắc chắn ông vào đủ mọi thời
Biết pháp, thấy pháp này rồi
Nên mới an trú ở nơi pháp này ”.

Thế rồi Ta đi ngay đến chỗ
 Ka-La-Ma đang ở trong nhà .
 Sau khi đến, Ta ôn hòa
 Nói với A-La-Rà Ka-La-Ma :
 – “ Hiên-giả Ka-La-Ma ! Pháp ấy
 Theo tôi thấy, có phải tự ngài
 (Công năng tu tập lâu dài)
 Mà ngài tự chứng do ngài tự tri,
 Tự đạt, đi tuyên ngôn pháp ấy ? ”.

Được hỏi vậy, vị này trả lời
 Về câu Ta hỏi tức thời
 Là đã tuyên bố mọi nơi vấn đề
 Đã đạt về Vô Sở Hữu Xứ (1).

Các Tỷ Kheo ! Ta tự nghĩ là :
 “ Không phải chỉ Ka-La-Ma
 Có lòng tin tưởng, mà Ta cũng đồng,
 Không phải chỉ có ông tinh tấn
 Ta cũng có tinh tấn tối đa ,
 Không phải chỉ Ka-La-Ma
 Có niệm, định, tuệ - mà Ta cũng đồng
 Vậy Ta hãy gắng công cố vượt
 Chứng cho được pháp của ông ta
 Mà chính ông Ka-La-Ma
 Tuyên bố tự chứng do đà tự tri
 Và tự đạt, tức thì an trú’.

Các Tỷ Kheo ! Tự chủ hành trì
 Không lâu, sau khi tự tri
 Tự chứng, tự đạt pháp này rất nhanh

(1) : Vô Sở Hữu Xứ – Ākimcanyayatana .

Ta đạt thành Vô Sở Hữu Xứ
 Và an trú trong pháp như vậy .
 Ta đi đến chỗ vị này
 (Tức Ka-La-Má) nói ngay điều là :
 – “ Hiên-giả Ka-La-Ma ! Có thiệt
 Ngài tự biết, tự chứng, đạt ngay
 Và đã tuyên bố pháp này
 Chỉ đến mức độ như vậy phải không ? ”.

– “ Vâng, Hiên-giả ! Chỉ trong mức độ
 Đạt Vô Sở Hữu Xứ mà thôi ! ”.

– “ Hiên-giả ! Đến nay chính tôi
 Cũng đạt mức độ ở nơi như vậy ! ”.

– “ Thật khéo lợi ích thay điều ấy !
 Cho chúng tôi được thấy ở đây
 Một đồng-phạm-hạnh như ngài
 Cũng đã chứng đạt pháp này, trú an
 Cùng ngang hàng với tôi tất cả .
 Pháp tôi biết, Hiên-giả cũng rành
 Pháp Hiên-giả biết, tôi rành
 Tôi làm sao, Hiên-giả thành giống tôi
 Hiên-giả thế nào, tôi cũng vậy .
 Vậy ngài hãy an trụ tại đây
 Cùng tôi chăm sóc chốn này
 Là một Hội Chúng đủ đầy thuận duyên ”.

Các Tỷ Kheo ! Ta liền suy nghĩ :
 Ka-La-Ma là vị Thầy ta
 Lại đặt đệ tử là Ta
 Ngang hàng với họ, vốn là Đạo Sư,
 Trọng ta như tôn sùng tối thượng .

Nhưng rồi Ta suy tưởng tức thì :
“ Pháp này không hướng yếm ly
Không hướng đoạn diệt, không vì ly tham
Không hướng đến tịnh an, thượng trí
Không trực chỉ Giác ngộ, Niết-bàn
Mà chỉ đưa đến dở dang
Vô Sở Hữu Xứ chứng ngang nơi này .
Các Tỷ Kheo ! Ta đây quyết định
Là ta không tôn kính pháp này
Rồi quyết từ bỏ pháp này,
Ta đã từ giả vị Thầy đầu tiên .

* * *

Với ý nguyện cần chuyên thực hiện
Tìm cái gì chí thiện, minh quang
Vô thượng tối thắng tịnh an
Tâm cầu đạo lộ rõ ràng, quang hoa ,
Ta lại đến một nhà Hiền-giả
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Tà (1)
(Uất-Đầu-Lam-Phát cũng là)
Đến nơi, gặp Úc-Đa-Ka, nói rằng :

– “ Thưa Hiền-giả ! Tôi hằng nghe tiếng
Nên đến viếng và muôn từ nay
Được sống trong Pháp, Luật này
Sống đời phạm hạnh vốn đầy tịnh thanh ”.
Thấy Ta với lòng thành khiêm hạ
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Ta
Nói rằng : “ Hiền-giả tịnh hòa !
Hãy sống, an trú Pháp ta trình bày,
Tự trung Pháp này là như vậy

(1) : Đạo sĩ Uddaka Ramaputta – Uất-Đầu-Lam-Phát.

Khiến kẻ trí sẽ thấy quang minh
Không lâu sẽ như Thầy mình
Tự tri, tự chứng, tự mình trú an ”.
Các Tỷ Kheo ! Dễ dàng nhập cuộc
Không lâu, Ta thông suốt pháp này
Một cách mau chóng, chẳng chầy.
Nếu như là kẻ có đầy ‘ cái tôi ’
Thường múa mép khua môi nói giỏi
Thời Ta nói giáo lý ở đây
Của kẻ trí, của bậc Thầy
(Trưởng Lão, Thượng Tọa sâu dày cao minh)
Ta cho rằng chính mình cũng ví
Như kẻ trí, Trưởng-lão các vì .
Ta thấy, biết và tự tri
Này Tỷ Kheo Chúng ! Ta suy nghĩ là :
“ Úc-Đa-Ka Ra-Má-Pút-Tá
Tuyên bố pháp kết quả của mình
Không phải chỉ vì lòng tin
‘ Sau khi tự chứng và mình tự tri
Tự đạt thì ta mới an trú ’
Chắc chắn ông vào đủ mọi thời
Biết pháp, thấy pháp này rồi
Nên mới an trú ở nơi pháp này ”.
Thế rồi Ta đi ngay đến chỗ
Úc-Đa-Ka đang ở trong nhà .
Sau khi đến, Ta ôn hòa
Thưa Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Tà :
– “ Hiền-giả Úc-Đa-Ka ! Pháp ấy
Theo tôi thấy, có phải tự ngài
(Công năng tu tập lâu dài)

Mà ngài tự chứng do ngài tự tri,
Tự đạt, đi tuyên ngôn pháp ấy ? ”.

Được hỏi vậy, ông đáp về điều
Trong câu hỏi Ta vừa nêu
Là đã tuyên bố mục tiêu hành trì
Đạt Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ (1)
Các Tỷ Kheo ! Ta tự nghĩ là :
“ Không phải chỉ có Ra-Ma
Có lòng tin tưởng, mà Ta cũng đồng,
Không phải chỉ có ông tinh tấn
Ta cũng có tinh tấn tối đa ,
Không phải chỉ có Ra-Ma
Có niệm, định, tuệ - mà Ta cũng đồng
Vậy Ta hãy gắng công cố vượt
Chứng cho được pháp của ông ta
Mà chính ông Úc-Đa-Ka
Tuyên bố tự chứng do đà tự tri
Và tự đạt, tức thì an trú’.

Các Tỷ Kheo ! Tự chủ hành trì
Không lâu, sau khi tự tri
Tự chứng, tự đạt pháp đây cấp kỳ
Đạt Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ
Và an trú trong pháp như vậy .
Ta đi đến chỗ vị này
(Ra-Ma-Pút-Tá) nói ngay điều là :
– “ Hiền-giả Úc-Đa-Ka ! Có thiệt
Ngài tự biết, tự chứng, đạt ngay

(1) : Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ :

Naivasamjñànasamjñayatana .

Và đã tuyên bố pháp này
Chỉ đến mức độ như vậy phải không ? ”.

– “ Vâng, Hiền-giả ! Chỉ trong mức độ
Tướng Xứ Phi Tướng Phi Phi ! ”.
– “ Hiền-giả ! Chính tôi hiện thì
Đã đạt mức độ cũng y như vậy ! ”.
– “ Thật khéo lợi ích thay điều ấy !
Cho chúng tôi được thấy ở đây
Một đồng-phạm-hạnh như ngài
Cũng đã chứng đạt pháp này, trú an
Cùng ngang hàng với tôi tất cả .
Pháp tôi biết, Hiền-giả cũng rành
Pháp Hiền-giả biết, tôi rành
Tôi làm sao, Hiền-giả thành giống tôi
Hiền-giả thế nào, tôi cũng vậy .
Vậy ngài hãy an trú tại đây
Cùng tôi chăm sóc chôn này
Là một Hội Chúng đủ đầy thuận duyên ”.

Các Tỷ Kheo ! Ta liền suy nghĩ :
Úc-Đa-Ka là vị Thầy ta
Lại đặt đệ tử là Ta
Ngang hàng với họ, vốn là Đạo Sư,
Trọng ta như tôn sùng tối thượng .
Nhưng rồi Ta suy tưởng tức thì :
“ Pháp này không hướng yếm ly
Không hướng đoạn diệt, không vì ly tham
Không hướng đến tịnh an, thượng trí
Không trực chỉ Giác ngộ, Niết-bàn
Mà chỉ đưa đến dở dang

Phi Tướng Phi Phi Tướng, ngang nơi này .
Các Tỷ Kheo ! Ta đây quyết định
Là ta không tôn kính pháp này
Rồi quyết từ bỏ pháp này,
Ta đã từ giả vị Thầy thứ hai .

* * *

Các Tỷ Kheo ! Chẳng lay chí nguyện
Tìm cái gì chí thiện, minh quang
Vô thượng tối thắng tịnh an
Tâm cầu đạo lộ hoàn toàn tinh hoa
Ta đến Ma-Ga-Tha vương quốc
(Cũng là nước tên Ma-Kiệt-Đà)
Tuần tự du hành trải qua
Đền rừng U-Rú-Vê-Là (1) không xa
(Tức Ưu-Lâu-Tần-Loa) khả ái
Một địa điểm thoải mái, hiền hòa
Ni-Liên – Nê-Ranh-Cha-Ra (2)
Một con sông nhỏ chảy qua bên đàng
Có một chỗ lội ngang giong nước
Thật tiện lợi, tạo được lối sang .
Xung quanh có những ngôi làng
Tiện bề khát thực, dễ dàng cho Ta .
Với ý nghĩ thoáng qua như vậy
Ta nhận thấy hợp với mong cầu
Đủ cho thiện-nam-tử nào
Có thể tinh tấn đạt mau ước nguyện .
Các Tỷ Kheo ! Ta liền ngồi xuống
Tĩnh tọa với ý muốn thoáng qua
Chọn nơi ấy, và nghĩ là :

(1) : Uruvela – Ưu-Lâu-Tần-Loa . (2) : Sông Ni Liên – Neranjara .

“ Quả thật vừa đủ để ta tinh cần ”.

(Giác ngộ)

Các Tỷ Kheo ! Luân quần mỗi một
Thấy tự mình ‘bị chết, bệnh, sanh’
‘Bị sâu, ô nhiễm, già’ nhanh .
Tâm cầu không bệnh, không sanh, không già
Không chết và không sâu tìm kiếm
Tìm cầu không ô nhiễm hoàn toàn
Vô thượng thanh tịnh vui an
Khỏi các khổ ách, Niết-bàn thắng hoa .
Và tri kiến nơi Ta đã khởi
Sự giải thoát đã tới với Ta
Không bị dao động xảy ra
Nay là đời sống của Ta cuối cùng
Sự tái sanh cáo chung, chấm dứt
Đắc lập tức Hữu-dư Niết-bàn .

Muốn chuyên pháp độ nhân gian
Nhưng rồi Ta chợt nghĩ sang điều là :
‘ Những pháp ấy thật là sâu kín
Khó thấy, chứng, tịch tịnh, mỹ miều
Rất là vi diệu , cao siêu
Ngoài tầm lý luận, vượt điều nghĩ suy
Được tuyên thuyết thắng tri, hoàn mỹ
Những pháp ấy người Trí hiểu thôi
Chúng sinh tham dục nổi trôi
Ham thích ái dục, suy đồi tâm tư
Khó mà thấy được từ định lý
Mà chỉ có người trí hiểu rày :
“ Y Tánh Duyên Khởi Pháp ” này
Thật khó mà thấy tỏ ngay định đề :

Tất cả hạnh thuộc về tịch tịnh
Các sanh y được tính diệt trừ
Ái, tham đoạn tận chẳng từ
Ly dục, Ái diệt ; Chân Như Niết Bàn
Nếu nay ta vì hàng sinh chúng
Thuyết pháp lành thì cũng hoài công
Vì người nghe chẳng hiểu thông
Sẽ chước phiền não chứ không ích gì ![’]
Các Tỷ Kheo ! Ta vì ý khác
Do duyên trên, khởi các kệ ngôn
Của đấng Phật-Đà Thế Tôn
Bất khả tư nghị Pháp môn diệu kỳ
Trước đến nay những gì diễn tiến
Chưa từng nghe nói đến kệ đây :

*" Sao ta lại nói Pháp này
Mà ta suy nghiệm lâu dài, gian nan
Chánh pháp chứng ngộ khó khăn
Rất khó chứng ngộ ai hằng tham sân
Những ai Ái nhiễm xoay vần
Vô minh vây phủ không phân chánh tà
Rất khó thấy được Pháp ta
Một Pháp đi ngược giòng và thâm sâu
Huyền diệu , vi tế , nhiệm mầu
Khó thấy, khó chứng, khó vào Chân Như "*

– Các Tỷ Kheo ! Chính từ suy nghĩ
Thấy chúng sinh ý chí mỗi mòn
Không thể truyền bá Pháp môn
Ý tưởng thụ động, tâm tồn vô vi
Ta quyết định không đi thuyết pháp

Chuyển pháp luân, lợi lạc độ đời .

Đại Phạm Thiên ở cõi Trời
Sá-Hãm-Pá-Tí (1), nhờ nơi tâm mình
Nhờ tư tưởng hữu tình tương ứng
Biết được Ta đã chứng viên thông
Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn
Nay có ý nghĩ sẽ không độ đời
Không thuyết pháp chuyển ngòi Chánh Pháp
Liên than rằng : “ Đòi sắp diệt vong
Thế giới tiêu hoại . Không xong !
Giáo Pháp vi diệu lại không được truyền
Chúng sinh sẽ triển miên chìm đắm
Trong luân hồi thăm thẳm vô minh ”.

Rồi như lực sĩ tạo hình
Duỗi hay co lại tay mình dễ thay
Đại Phạm Thiên vị này biến mất
Khỏi Phạm cung ; hiện rất diệu kỳ
Ở trước mặt Ta tức thì
Đắp y vai trái, chân quỳ, chấp tay
Hương Như Lai thỉnh cầu tha thiết :
– “ Bạch Thế Tôn ! Hãy thuyết pháp lành
Để cho muôn loại chúng sanh
Thừa ân pháp nhũ trọn lành nhuần thân
Có chúng sinh bụi trần ít phủ
Sẽ nguy hại , mãi trụ trầm luân
Nếu Phật không chuyển pháp luân
Không nghe chánh pháp, suối nguồn Từ bi .
Nếu được nghe , hành trì chân chính

(1) : Đại Phạm Thiên Sahampati .

Những người này thâm tín đạo mầu
Sẽ được lợi lạc thâm sâu
Vô minh, phiền não sẽ mau đoạn trừ ”.
Các Tỷ Kheo ! Rồi từ vị ấy
Một bài kệ như vậy nói ra :

“ Xưa kia tại Ma-Ga-Tha
Có pháp bất tịnh hiện ra nơi này
Pháp do tâm cấu uế đầy
Do suy tư chẳng thẳng ngay tác thành
Hãy mở tung, mở rộng nhanh
Cánh cửa bất tử sẵn dành chúng sanh
Hãy để họ nghe Pháp lành
Do bậc Giác ngộ tịnh thanh trình bày
Nhu đứng trên tảng đá này
Đỉnh núi cao tột trong mây trập trùng
Người đứng nhìn xuống bao dung
Chúng sinh quân tụ, khốn cùng, nguy tai .
Cũng vậy, Ôi, Thiện Thệ Ngài !
Là bậc Biến Nhãn khắp đầy thế gian
Leo lên lâu đài ngút ngàn
Xây bằng Chánh Pháp vẹn toàn thâm sâu
Bậc Thoát Ly mọi muộn sâu
Nhìn xuống sinh chúng khổ đau đầy đầy
Sinh già chi phối từng ngày
Sầu khổ áp bức chẳng giây nào ngừng
Đứng lên, hỡi vị Anh Hùng
Bậc Chiến Thắng, được tôn xưng chiến trường
Trưởng đoàn lữ khách kiên cường !
Bậc Thoát Ly khỏi, chẳng vương nợ nần
Hãy đi khắp cả thế gian

Bậc Chánh Đăng Giác, Từ-hàng Thế Tôn !
Hãy thuyết vi-diệu-pháp-môn
Người nghe sẽ hiểu Pháp tôn quý này ”.

Chuyện khiến Như Lai liền nhận thấy
Tâm chân thành của Đại Phạm Thiên
Ta dùng Phật nhãn quán duyên
Thấy có nhiều hạng, chẳng tuyền giống nhau
Hạng nhiều, lún sâu trần cấu
Hạng nhiều ít phiền não bụi trần
Hạng lợi căn , hạng độn căn
Có hạng thuận tánh, có hạng nghịch tâm
Hoặc dễ dạy ; tánh thâm khó dạy
Một số ít nhận thấy hiểm nguy
Tái sinh cõi chẳng ra gì
Hoặc nguy hiểm của hành vi lỗi lầm .
Nhu trong đầm đầy sen tươi thắm
Hoa sen xanh, sen trắng, sen hồng
* Nhiều hoa sinh ở nước trong
Lớn lên dưới nước, không mong vươn dài
Không thể chồi lên trên mặt nước ,
* Nhiều hoa khác vươn được lên trên
Lém đém mặt nước làm nền ,
* Nhiều hoa từ nước vượt lên cao vời
Không đắm nước, rồi thời khoe sắc
Tỏa hương thơm đi khắp nơi nơi .
Cũng vậy, chúng sinh trong đời
Có kẻ mãi mãi đắm nơi não phiền ,
Cũng nhiều kẻ nhân duyên có được

Cổ vươn lên , chưa vượt khổ sầu ,
Có người lợi căn thâm sâu
Dễ dàng thấu hiểu Pháp màu được nghe .
Giáo Pháp để chờ che , mang lại
Sự lợi lạc, thanh thái thân tâm
Ta phải thuyết pháp cao thâm
Pháp luân thị chuyển, đọa trầm vĩnh ly ”.

Các Tỷ Kheo ! Sau khi suy nghĩ
Xuyên suốt kỹ, Ta đã trả lời
Đại Phạm Thiên của cõi Trời
Vớ bài kệ ngắn đồng thời tuyên ngôn :

*" Cửa bất diệt đã mở toang
Hỡi ai nghe Pháp hoàn toàn cao minh
Từ bỏ tà kiến của mình
Thực hành chánh đạo an bình viên thông.
Trước vì sợ chỉ hoại công
Mệt mỏi vì chúng sinh không hiểu gì .
Đại Phạm Thiên ! Hãy tường tri
Nay Ta giống trống Pháp vì chúng sanh " .*

Các Tỷ Kheo ! Sá-Hăm-Pá-Tí
Đại Phạm Thiên có ý tưởng là :
“ Chính ta mở đường thuận ra
Nên Thích Ca Phật trải qua hồng truyền ”.
Đại Phạm Thiên kính thành lễ Phật
Hữu nhiều (1) xong, lập tức biến ngay .

Rồi Ta có suy nghĩ này :
“ Ta sẽ thuyết pháp trình bày cho ai ?

(1) : Theo phong tục Ấn Độ xưa, khi từ già bậc đáng kính trọng,
người ta chấp tay đi quanh vị ấy ba vòng theo hướng tay mặt .

Chánh Pháp này đầu tiên mau hiểu ?
Vị tiêu biểu Ta nghĩ đến là
A-La-Ra Ka-La-Ma
(Ta đã thọ giáo trải qua lần đầu)
Bậc trí thức học sâu biết rộng
Vị đáng trọng, sáng suốt, đa văn
Đã sống ít nhiễm bụi trần
Ta hãy thuyết pháp chánh chân nhiệm màu,
Ka-La-Ma sẽ mau thấu rõ ”.
Các Tỷ Kheo ! Bồng có Chư Thiên
Đến Ta, vị ấy nói liền :
“ Bạch Phật ! Thật chẳng có duyên tương phùng !
Ka-La-Ma mệnh chung tuần trước
Bảy ngày rồi, chẳng được nghe Ngài ! ”.
Ta nghĩ : “ Thật đáng tiếc thay !
Một thiệt hại lớn cho ngài này thôi .
Nếu nghe pháp này, thời vị đó
Mau hiểu rõ thâm nghĩa diệu huyền
Thật là người thiếu phước duyên
Không được thính pháp mãn viên Bồ đề ”.

Rồi Ta liền nghĩ về Tôn-giả
Úc-Đa-Ká Ra-Má-Pút-Ta :
“ Vị này trí thức sâu xa
Đa văn, sáng suốt trải qua mọi phần
Sống ít nhiễm bụi trần phức tạp
Ta hãy thuyết bài pháp đầu tiên
Vị này nghe pháp uyên nguyên
Mau hiểu Chánh Pháp vô biên nhiệm màu ”.
Nhưng Chư Thiên lại mau hiện đến
Báo lại rằng có chuyện xảy ra :

Vị ấy mệnh chung hôm qua .
Ta nghĩ : “ Thiệt hại thật là thậm đa
Cho Ra-Má-Pút-Ta vị đó
Nếu nghe pháp, hiểu rõ sâu xa .
Các Tỷ Kheo ! Thế rồi Ta
Tiếp tục suy nghĩ ai là hữu duyên
Được nghe pháp đầu tiên Ta thuyết ?
Ai mau hiểu chi tiết pháp Từ ?

Nhớ lại nhóm Kiều-Trần-Như
Năm vị hạ thủ công phu tu hành
Đã theo Ta, chân thành hầu cận
Khi Ta tu khổ hạnh tối đa .
Năm vị ấy đã lìa xa,
Nay năm vị ấy trú qua nơi nào ?
Vói thiên nhân thanh cao thuần tịnh
Ta thấy họ an tịnh tu trì
Tại xứ Ba-Ra-Na-Si (1)
(Túc Ba-La-Nại), phạm vi gần thành
Vườn Lộc Uyển tu hành rỗng rãi
I-Si-Pa-Ta-Ná (2) một miền
(“Chư Thiên Đọa Xứ”, tên riêng) .

(Khai giảng Chánh Pháp)

U-Ru-Vê-Lá (3) mãn viên cả rồi
Ta lên đường đến nơi Lộc Uyển
Trên đường đi, diện kiến với Ta
Một người tên U-Pá-Ka (4)
Tà mạng ngoại đạo , thấy Ta trên đàng

(1) : Baranasi – Ba-La-Nại . (2) : Isipatana .

(2) : Uruvela (Ưu-Lâu-Tần-Loa)

(3) : Tà mạng ngoại đạo tên Upaka .

Vị ấy đã dùng ngang và nói :
“ Các căn ngài sáng chói, nhuận tươi
Diện mạo Hiền-giả tuyệt vời
Thanh tịnh, tinh khiết, sáng ngời, uy nghi
Mục đích gì xuất gia như vậy ?
Ai là Thầy ? Chỉ dạy những gì ?
Các Tỷ Kheo ! Ta tức thì
Nói lên bài kệ huyền vi trả lời :

“ Ta, bậc Toàn Thắng muôn nơi
Nhất Thiết Trí, bậc thành thoi lộ đồ
Hết thấy pháp, không nhiễm ô
Hết thấy các pháp xô bồ xả ly
Sống chân giải thoát, uy nghi
Đoạn tận khát ái mọi thì mọi nơi
Như vậy Ta tự giác rồi
Còn phải y chỉ vào nơi ai nào ?
Ta không có Đạo Sư nào
Tự mình giác ngộ, nương vào tự thân
Giữa thế giới cả Thiên, Nhân
Chẳng ai có thể sánh bằng với Ta
Ứng Cúng, Vô thượng Phật Đà
Chánh Đẳng Chánh Giác đạt qua tự mình
An tịnh, thanh thoát quang minh
Chuyển bánh xe Pháp ; hành trình ra đi
Ta đến tại Thành Ka-Si
Giống trống bắt tử chỉ vì độ sinh
Thế giới mù lòa vô minh
Nhờ trống Pháp, bỗng giật mình tỉnh mê .
Ta, bậc Thắng Giả thuộc về
Đã chứng Lậu-tận, trừ mê dứt tà

Ác pháp, nhiếp phục bởi Ta
Ta là vô địch . U-Pa-Ka này ! ”.

Các Tỷ Kheo ! Nghe vậy chăm chú
Tà mạng ngoại đạo Ú-Pá-Ka
Nói rằng : “ Hiền-giả nói ra
Tự xưng như vậy, thật là thần tiên
‘Bậc Chiến Thắng vô biên Vô Tận’
Mong rằng sự việc vẫn như vậy ”.

Nói xong, U-Pá-Ka này
Lắc đầu rồi gã rẽ ngay đường mòn .

Các Tỷ Kheo ! Để tròn chí nguyện
Khiến Pháp luân thị chuyển độ đời
Ta tuần tự đi đến nơi
Ba-Ra-Na-Sí , vào thời Vườn Nai
Năm Khất Sĩ lúc này ở đây
Khi nhìn thấy Ta đến từ xa
Đã cùng nhau thỏa thuận là :
“ Nay Sa-môn Gô-Ta-Ma đến rồi !
Ông ta trở lại đời sung túc
Không như lúc khổ hạnh tinh cần
Sống đời đầy đủ mọi phần
Chớ nên đánh lễ dưới chân vị này
Chớ đứng dậy, tiếp ngay y bát
Dành một chỗ nào khác ở đây
Để nếu muốn, thì vị này
Sẽ ngồi ở đây, đừng ai nói gì ! ”.

Các Tỷ Kheo ! Nhưng khi Ta tới
Năm Khất Sĩ đã vội đứng lên
Không giữ đúng thỏa thuận trên
Người thì tiếp bát, kẻ bèn lảng xãng

Sắp đặt phần chỗ ngồi trang trọng
Người tự động đem nước rửa chân
Nhưng năm vị vẫn khăng khăng
Gọi Ta tên tộc, hay bằng xưng hô
‘A-Vu-Sô’ (1) tức là ‘Hiền-giả’
Hay ‘Đạo-Hữu’, cách quá tầm thường .

Các Tỷ Kheo ! Khi nghe tường
Ta bảo với họ kỹ cương phải gìn :
“ Các Khất Sĩ ! Hãy đình chỉ gọi
Bằng cách gọi Như Lai bằng tên
Hay dùng ‘Hiền-giả’ gọi lên
Như Lai nay phải gọi tên Phật Đà
Chánh Đẳng Giác , Đại A-La-Hán (2)
Hãy lắng nghe viên mãn Pháp lành
Pháp bất tử đã chứng thành
Ta sẽ giảng dạy, thuyết rành Pháp minh .
Nếu tự mình sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chứng đạo huyền vi
Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin
Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.

(1) : Avuso . (2) : Mười danh hiệu được xưng tụng Đức Phật :
Araham (Ứng Cúng) , Sammāsambuddho (Chánh Biến Tri hay
Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vijjācaranasampanno (Minh Hạnh
Túc) , Sugato (Thiện Thệ) , Lokavidū (Thế Gian Giải) , Anuttaro
(Vô Thượng Sĩ) , Purisadammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu) ,
Sattāhādevamanussānam (Thiên Nhân Sư) , Buddhō (Phật hay
Phật-Đà) , Bhagavā (Thế Tôn) .

Nghe rõ ràng điều Ta vừa nói
Năm Khất Sĩ liền hỏi như vậy :
“ Hiền-giả Gô-Ta-Ma này !
Trước đây nếp sống của Ngài trải qua
Với cách tu tối đa khổ hạnh
Mà Ngài không chứng Thánh-phẩm chi
Không chứng Pháp siêu nhân gì
Tri kiến, thù thắng xứng vì Thánh đây !
Thì làm sao đến nay Hiền-giả
Với nếp sống khác lạ như vậy
Từ bỏ tinh tấn miệt mài
Trở lui đời sống đủ đầy tiện nghi,
Thì cách chi mà Ngài có thể
Chứng được Pháp triệt để, siêu nhân ?
Tri kiến, thù thắng vô ngần
Xứng đáng bậc Thánh như phân thuyết ra ? ”.

Các Tỷ Kheo ! Nghe qua điều đó
Ta nói với nhóm họ như vậy :
“ Nay các Khất Sĩ ! Nghe đây !
Như Lai không sống đủ đầy tiện nghi
Không từ bỏ hành trì tinh tấn
Không trở lui hưởng tận đủ đầy
Hãy nghe, các Khất Sĩ này !
Đại A-La-Hán, Như Lai đạt thành
Chánh Đẳng Giác trọn lành Thiệt Thệ,
Các ông phải nên để tâm vào
Lóng tai nghe Pháp thanh cao
Sống đúng lời dạy, hiểu sâu, thực hành
Nếu chân thành sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chứng đạo huyền vi

Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin
Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.
Lần thứ hai, vốn mang thành kiến
Năm vị vẫn nêu chuyện như trên
Không tin Ta đã trở nên
Bậc Chánh Đẳng Giác, giáo truyền Pháp minh .
Ta giải thích tận tình việc ấy
Và nhắc lại quả vị mà Ta
Đã chứng Chánh Giác, Phật Đà
Chuyển khai Giáo Pháp độ tha cứu đời .

Năm Khất Sĩ chẳng đời thiên kiến
Lần thứ ba nêu chuyện đã qua
Rằng hành khổ hạnh tối đa
Còn chưa chứng đắc nữa là như nay .

Ta nhìn các vị này, hỏi họ :
– “ Từ trước nay Ta có nói là
Ta đã chứng quả Phật Đà
Chánh Đẳng Giác, nguyện độ tha hoằng truyền ? ”
Năm vị liền suy tư ngẫm nghĩ
Rồi hoan hỷ đổi thái độ ngay
Chấp tay thưa Ta như vậy :

– “ Kính bạch Đại Giác ! Xưa rày trải qua
Thì đúng là chưa từng nghe, thấy
Ngài đã từng nói vậy bao giờ ”.

– “ Nay các ông dứt nghi ngờ

Lóng tai nghe kỹ trong cơ hội này
Pháp bất tử trình bày, thuyết giảng
Do một bậc viên mãn Phật Đà
Bậc Chánh Đẳng Giác thuyết ra
Sống đúng lời dạy sâu xa, thực hành
Nêu chân thành sống theo khuyến giáo
Không bao lâu chứng đạo huyền vi
Tự chứng, tự đạt, tự tri
Ngay trong hiện tại, những gì cao siêu.
Là mục tiêu vô thượng phạm hạnh
Thiện-nam-tử chân chánh, vững tin
Xuất gia từ bỏ gia đình
Một lòng hướng đến, tự mình trú an ”.

Các Tỷ Kheo ! Sẵn sàng tâm chí
Năm Khất Sĩ chấp nhận vâng theo,
Trở thành năm vị Tỷ Kheo
Khép mình tuân thủ sống nghèo độc cư .
Năm vị Kiêu Trần Như từ đó
Chuyên chú nghe, lãnh thọ Pháp mầu
(Suốt trong ba tháng hạ đầu)
Phân chia thời khắc với nhau hòa hài :

Nếu hôm nay Tỷ Kheo hai vị
Ngồi nghe Pháp cao quý huyền vi
Ba vị Tỷ Kheo kia đi
Trì bình khất thực phạm vi các làng
Đồ ăn đó được mang chia sẻ
Cho sáu vị đủ để nuôi thân .
Ngày hôm sau lại tới lần
Ba vị nghe Pháp quý trân Đạo vàng
Hai vị kia vào làng khất thực

Đem vật thực chia cả sáu người .
Cứ thế đều đặn các thời
Bốn pháp Thánh Đế (1) siêu vời thuyết ra .

Các Tỷ Kheo ! Trải qua ba tháng
Ta thuyết giảng, khuyến giáo thực hành
Năm vị Tỷ Kheo thuần thành
Suy gẫm từ trước, tự mình ‘bị sanh’
Lại tìm cầu ‘bị sanh’ như vậy.
Tự mình thấy ‘bị già’, ‘bị đau’
Tự mình ‘bị chết’, ‘bị sầu’
Tự ‘bị ô nhiễm’, tìm cầu quần quanh .
Tự ‘bị già’, ‘bị già’ tìm kiếm
Tự ‘bị đau’ tìm kiếm ‘bị đau’
‘Bị sầu’ tìm kiếm ‘bị sầu’
Tự ‘bị ô nhiễm’ tìm cầu ‘nhiễm ô’ .
Sau khi đã biết vô tự sự
Những nguy hại của sự ‘bị sanh’
‘Bị già’, ‘bị chết’ hoành hành
‘Bị sầu’, ‘bị chết’, ‘bị phần nhiễm ô’.
Phải suy nghĩ : “ Sao hồ đồ vậy ?
Tại sao ta như vậy thực hành ?
Nên họ đã chân chính nhanh
Tìm cầu không bệnh, không sanh, không già,
Không chết và không sầu tìm kiếm
Tìm cầu không ô nhiễm hoàn toàn
Vô thượng thanh tịnh vui an

(1) : Bài pháp đầu tiên Đức Phật thuyết ra cho năm vị nhóm
Kiêu-Trần-Như được gọi là Kinh Chuyển Pháp Luân (Dhamma-
cakkappavattana sutta) mà trọng tâm giảng về Tứ Diệu Đế hay
Tứ Thánh Đế (Cattu Ariyasacca).

Khỏi các khổ ách, Niết-bàn tịnh yên .

Tri và kiến khởi lên nơi họ :

“ Sự giải thoát ta có ở đây

Không bị dao động, lung lay

Thức gì được hiện khởi ngay như vậy

Đều quy ngay là đời sống cuối

Không luân hồi trong chuỗi tái sanh ”.

(Năm Dục)

Các Tỷ Kheo ! Phải hiểu nhanh

Năm dục tăng trưởng chẳng lành là chi ?

Sắc do mắt tức thì nhận thức

Là khả lạc và thực đáng yêu

Hấp dẫn, kích thích dục nhiều .

Tiếng do tai nhận thức điều du dương,

Mũi nhận thức các hương thơm nức,

Vị do lưỡi nhận thức ngon lành,

Xúc do thân cảm xúc nhanh,

Khả ý, khả lạc, trở thành đáng yêu,

Hấp dẫn nhiều, kích thích lòng dục

Cả năm dục tăng trưởng là đây !

Này các Tỷ Kheo ! Như vậy

Sa-môn, Phạm-chí nào hay mê lầm

Bị trói buộc đắm tham mọi lúc

Bởi ngũ dục trưởng dưỡng nói trên .

Không thấy nguy hại hiện tiền

Không biết là họ phải liền xuất ly

Khỏi ngũ dục tức thì như vậy.

Mà trái lại thọ dụng dục sâu

Những vị ấy phải hiểu mau :

“ Các người nay đã rơi vào họa tai

Gặp bất hạnh, dưới tay khuy nh loát
Theo ý muốn của Ác Ma ngay ! ”.

Các Tỷ Kheo ! Thí dụ vậy :

Trong rừng, đang sống với bầy nai kia

Một con nai do lia đàn ấy

Bị sập bẫy, nằm xuống kêu la

Con nai ấy cần hiểu là :

“ Nó gặp bất hạnh, thật là họa tai

Bị những tay thợ săn sử dụng

Theo ý muốn bọn chúng mà thôi !

Khi người thợ săn đến nơi

Con nai không thể chạy rời nơi đây .

Các Tỷ Kheo ! Việc này cũng tí

Các Sa-môn, Phạm-chí lầm sai

Bị trói buộc, bị mê say

Bị tham đắm ngũ dục đây sâu dày

Không thấy rằng điều này nguy hại

Không biết rõ là phải xuất ly

Khỏi ngũ dục này tức thì .

Mà thọ dụng ngũ dục nguy hại này,

Như con nai trong rừng sập bẫy

Các vị cũng sập bẫy mê tà

Bị sai khiến bởi Ác Ma

(Nên cứ dần bước đường tà lối ma).

Các Tỷ Kheo ! Các Sa-môn khác

Hay Bàn-môn an lạc thân tâm

Không bị trói buộc, đắm tham

Không mê say dục cả năm điều này,

Thấy nguy hại đầy đầy của chúng

Biết xuất ly khỏi chúng rất cần.

Những vị ấy phải hiểu rằng :
“ Các người không bị lôi phăng tức thời
Sự bất hạnh, không rơi vào đó
Không rơi chỗ tai họa khôn cùng,
Giống như con nai trong rừng
Không bị sập bẫy, ung dung vô ngần
Không bị đám thợ săn sử dụng
Theo ý muốn bọn chúng mọi thời,
Khi người thợ săn đến nơi
Con nai chạy mất, và rồi bình an .

Các Tỷ Kheo ! Hoàn toàn vô ngại
Ví như nai sống tại khu rừng
Đi qua đi lại trong rừng
An tâm đi, đứng rồi dừng, nằm yên .
Tại sao vậy ? Vì nguyên nhân chính
Nó không dính bẫy sập thợ săn .

Cũng vậy, các Tỷ Kheo Tăng !
Tỷ Kheo ly dục và hằng vĩnh ly
Ác thiện pháp, tức thì diệt mất
Chứng, trú thật vào Đệ nhất Thiên
Trạng thái hỷ lạc, tịnh yên
Sanh do ly dục, có nguyên tứ, tâm .

Các Tỷ Kheo ! Tinh cần chân thật
Là vị làm mù mắt Ác Ma
Diệt mọi vết tích gần xa
Vượt khỏi tầm mắt Ác Ma đọa trầm .

– Rồi Tỷ Kheo diệt tầm diệt tứ
Chứng và trú vào Thiên thứ hai
Trạng thái đạt hỷ lạc ngay
Không tầm, không tứ, do rày định sanh

Và nội tĩnh nhất tâm như vậy .
Nên gọi là vị ấy trải qua
Làm cho mù mắt Ác Ma
Vượt khỏi tầm mắt Ác Ma hận thù !
– Vị Phích-Khu (1) ly hỷ trú xả
Chánh niệm, cả tỉnh giác đủ đầy
Thân cảm sự lạc thọ ngay
Mà các bậc Thánh hiền đầy tinh hoa
Đã gọi là ‘xả niệm lạc trú’,
Chứng và trú vào Thiên thứ ba .
Đã làm mù mắt Ác Ma
Vượt khỏi tầm mắt Ác Ma hận thù !
– Vị Phích-Khu xả lạc, xả khổ
Diệt hỷ ưu, cảm thọ trước đây
Chứng , trú Thiên thứ tư ngay
Xả niệm thanh tịnh, không rày khổ, vui .
Như vậy, không dễ duôi, biếng nhác
Tỷ Kheo đạt cả bốn Thiên-na (2)
Làm cho mù mắt Ác Ma
Vượt khỏi tầm mắt Ác Ma hận thù .
– Lại nữa, vị Phích-Khu đã nói
Vượt lên mọi Sắc tướng ở đây
Diệt mọi chướng-ngại-tướng này
Không tác ý dị tướng ngay mọi điều .
Vị Tỷ Kheo đăm chiêu tự nghĩ :
‘Hư không này đích thị vô biên’
Chứng, trú Xứ Không Vô Biên (3)

(1) : *Bhikkhu* phiên âm là *Tỳ-Khuru* hay *Tỳ-Kheo*, nghĩa là *Khất-sĩ*.

(2) : *Jhàna* : phiên âm là *Thiền-na* tức là *Thiền định* .

(3) : *Không Vô Biên Xứ* (*Akàsànantàyatana*) .

– Rồi vượt mọi Không-vô-biên Xứ liền
 Nghĩ : ‘Thức là vô biên, vô cực
 Chứng và trú Xứ Thức Vô Biên (1)
 – Vượt mọi Xứ Thức-vô-biên
 Nghĩ rằng : ‘Không có hiện tiền vật chi’
 Chứng tức thì Vô Sở Hữu Xứ (2)
 Rồi trú Xứ Vô Sở Hữu này .
 Sau khi chứng, trú ở đây
 Tỷ Kheo lại vượt đến ngay tức thì

– Nơi Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ (3)
 Chứng và trú vào Tướng Xứ này.
 – Vượt lên, chứng và trú ngay
 Diệt Thọ Tướng Định . Lành thay ! Vị này
 Được gọi đây Tỷ Kheo chứng đắc
 Sau khi thấy mọi vật rõ ràng .
 Với trí tuệ đạt minh quang
 Diệt trừ lậu-hoặc, tịnh an từ hòa
 Làm mù mắt Ác Ma quỷ quyết
 Mắt Ma Vương đoạn tuyệt, mù lòa
 Không còn dấu vết lộ ra
 Vượt khỏi tầm mắt Ác Ma hoàn toàn .
 Đã vượt khỏi thế gian triền phược
 Mọi tham trước dứt bỏ tức thì
 An tâm vị ấy đứng, đi,
 Ngồi, nằm – cả bốn oai nghi cũng đều .
 Vì sao vậy ? Tỷ Kheo Ta nói

(1) : Thức Vô Biên Xứ (Vinnānancāyatana).

(2) : Vô Sở Hữu Xứ (Ākīmcanyāyatana).

(3) : Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ (Naivasamjñānāsamjñāyatana).

Đã vượt khỏi tầm tay Ác Ma .
 (Nỗ lực vị ấy trải qua
 Mục đích đã đạt thật là vinh quang)”.

Nghe Thế Tôn nghiêm trang thuyết giảng
 ‘Kinh Thánh Cầu’ viên mãn hoàn toàn
 Các Tỷ Kheo trong đạo-tràng
 Hoan hỷ tín thọ lời vàng Thế Tôn .

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
 * *

(Chấm dứt Kinh THÁNH CẦU – Ariyapariyesanā sutta)

DỤ DẤU CHÂN VOI

(Cùlahatthipadopama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn an trụ
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na
Do Cấp-Cô-Độc tín-gia
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka cúng dường
Lúc bấy giờ, ánh dương vừa ló
Bàn-môn nọ – Cha-Nút-Sô-Ni (1)
Vói cỗ xe trắng uy nghi
Do ngựa cái kéo để đi ra thành
Sa-Vát-Thi (2) hay thành Xá-Vệ
Như thường lệ, ông muốn dạo qua .
Bỗng thấy Pi-Lô-Ti-Ka (3)
Là một Du-sĩ , từ xa đi vào
Sau khi gặp, ông chào vồn vã :
“ Này Tôn-giả Vách-Chá-Da-Na ! (3)
Đi đâu về sớm từ xa ? ”.
Pi-Lô-Ti-Ká Vách-Cha-Da-Nà (3)
Trả lời là : “ Tôi từ Tinh-xá
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na (4)
Chỗ Sa-môn Gô-Ta-Ma
Sau khi nghe pháp, dần dà về đây ”.

(1) : Vị Bà-la-môn tên Janussoni (Bàn-môn hay Phạm-chí
tức là Bà-la-môn). (2) : Thành Savatthi (Xá-Vệ).

(3) : Tên vị Du-sĩ Pilotika , còn gọi Vacchàyana .

(4) : Tinh-Xá Kỳ Viên (Jetavana hay Jetavanàvihàra).

– “ Tôn-giả này ! Nghĩ sao chuyện ấy ?
Gô-Ta-Ma vị ấy vẫn hằng
Có trí tuệ sang suốt chẳng ?
Ngài xem vị ấy tuyệt trần trí tri ? ”.

– “ Này Cha-Nút-Sô-Ni Tôn-giả !
Tôi là ai mà đã biết là
Ngài Sa-môn Gô-Ta-Ma
Có trí sáng suốt hải hà viên thông ?
Chỉ tự Đại-Sa-Môn ấy biết
Mình có trí siêu việt hay không ? ”.

– “ Tôn-giả thật sự tán đồng
Tán thán vị ấy với lòng kính tôn ? ”.

– “ Tôn-giả ! Đại Sa-môn viên mãn
Tôi là ai, tán thán những lời
Đến bậc tối thượng trên đời
Được sự tán thán Người Trời biết bao ! ”.

– “ Nhưng Tôn-giả điều nào căn cứ
Lý do gì có đủ lòng tin
Là Đại Sa-môn trí minh ? ”.

– “ Tôn-giả ! Như cuộc hành trình săn voi
Người thợ săn vốn nài thiện xảo
Vào khu rừng để khảo cứu coi
Biết là rừng ấy có voi
Và thấy một dấu chân voi to dày
Dài bề dài, bề ngang cũng rộng
Người ấy đã kết luận như sau :
‘ Đây là con voi lớn cao ! ’.

Cũng vậy, tôi đã thấy vào dấu chân
Đại Sa-môn bốn phần đáng kính

Tôi kết luận : ‘Ngài chính là vị
Chánh Đẳng Giác, Chánh Biến Tri
Pháp được khéo giảng thuận tùy, huyền vi
Tăng Chúng khéo hành trì tự tại .

Thế nào gọi là bốn đầu chân ?

Tôi thấy ở đây điều rằng :
Các *Sát-Đế-Ly*, thành phần tinh hoa
Họ đều là học nhiều, tế nhị
Tài luận nghị, biện bác đại tài
Như chẻ sợi tóc làm hai
Những vị ấy đi chỗ này chỗ kia
Muốn đả phá, đoạn lìa tà kiến
Với trí tuệ toàn diện của mình .

Những vị này nghe phong thịnh :
‘Sa-môn giòng Thích hành trình đến đây
Thăm làng này, hay thăm trị trấn’.

Họ sắp sẵn câu hỏi thật gay :
‘Chúng ta sau khi đến đây
Sẽ hỏi vị ấy về câu hỏi này,
Nếu trả lời đúng ngay, nghiêm cẩn
Chúng ta lại chắt vấn đề kia,
Nếu vị ấy đáp thế kia
Ta sẽ chắt vấn đề chia thế này’.

Thế rồi các vị đây khi gặp
Và được nghe buổi pháp thoại hay
Khích lệ, phấn khởi bởi Ngài
Làm cho hoan hỷ, lòng đầy kính tôn .
Họ không hỏi Sa-môn chi cả
Câu hỏi mà họ đã định rồi
Huống là chắt vấn đề thôi .

Trái lại, họ đã nương nơi Phật Đà
Thành đệ tử Đại Sa-môn ấy
Do như vậy, tôi kết luận là :
‘Đại Sa-môn *Gô-Ta-Ma*
Bậc Chánh Đẳng Giác, Phật Đà, Thế Tôn
Pháp đã được Thế Tôn khéo giảng
Tăng Chúng khéo viên mãn hành trì’.

* Lại nữa, tôi thấy các vị
Bàn-môn bác học, tế vi, biện tài
Tài nghị luận chẻ hai sợi tóc .
* Các *Gia-chủ* bác học, biện tài
Nghị luận, biện bác thật hay .
* Hoặc là một số các ngài *Sa-môn*
Tài bác học đáng tôn, tế nhị
Giỏi luận nghị, biện bác, biện tài
Chia chẻ sợi tóc làm hai .

Tất cả vị ấy thường hay du hành
Đi khắp chỗ : thị thành, thôn ấp
Từ nơi gần đến khắp nơi xa
Họ muốn đả phá kiến tà
Với trí tuệ, họ cho là tối tôn .
Họ nghe rằng Sa-môn Thích-thị
Sẽ thăm thị-trấn họ, làng này.
Họ sắp sẵn câu hỏi thật gay :
‘Chúng ta sẽ đến, hỏi ngay câu này,
Nếu trả lời đúng ngay, nghiêm cẩn
Chúng ta lại chắt vấn đề kia,
Nếu vị ấy đáp thế kia
Ta sẽ chắt vấn đề chia thế này’.

Và được nghe buổi pháp thoại hay
Khích lệ, phần khởi bởi Ngài
Làm cho hoan hỷ, lòng đầy kính tôn .
Họ không hỏi Sa-môn chi cả
Câu hỏi mà họ đã định rồi
Huống là chất vấn lời thôi .
Trái lại, họ đã nương nơi Phật Đà
Thành đệ tử Đại Sa-môn ấy
Do như vậy, tôi kết luận là :
‘Đại Sa-môn Gô-Ta-Ma
Bậc Chánh Đẳng Giác, Phật Đà, Thế Tôn
Pháp đã được Thế Tôn khéo giảng
Tặng Chúng khéo viên mãn hành trì’.

Riêng phần Sa-môn các vì
Hoan hỷ vô hạn, tức thì cầu xin
Được xuất gia, gia đình từ bỏ
Sống độc cư, không có cửa nhà .
Được Sa-môn Gô-Ta-Ma
Cho phép các vị xuất gia thuận lòng,
Các vị ấy sống không phóng dật
Luôn nỗ lực và rất tinh cần
Không lâu, tự tri mọi phần
Tự chứng, tự đạt và dần trú an .
Ngay hiện tại, minh quang toàn bích
Đạt mục đích phạm hạnh tối cao
Mà những Thiện-nam-tử nào
Xuất gia chân chánh, hướng vào thiết tha .

Họ tự thán, nói ra cảm nghĩ :
‘Suy xét kỹ, ta thật dối lòng
Gần bị hoại diệt, hoại vong,

Xưa, chúng ta chẳng phải trong hạng này :
Sa-môn hay Bàn-môn đích thị
Mà tự nghĩ mình là Sa-môn
Hay chính là Bà-la-môn .
Không phải La-Hán đáng tôn, tịnh hòa,
Lại tự xem là A-La-Hán .
Nay mới thật viên mãn nguồn con
Là Sa-môn, Bà-la-môn
Là A-La-Hán chánh chơn trên đời’.

Khi tôi thấy ở nơi Ngài ấy
Bốn dấu chân như vậy, nghĩ là :
‘Đại Sa-môn Gô-Ta-Ma
Bậc Chánh Đẳng Giác, Phật Đà, Thế Tôn
Pháp đã được Thế Tôn khéo giảng
Tặng Chúng khéo viên mãn hành trì’.

Khi được nghe rõ thông tri
Cõi lòng Cha-Nút-Sô-Ni tràn trề
Từ cỗ xe kéo do ngựa cái
Đắp thương y vai trái cho ngay
Bước xuống xe, đứng chấp tay
Hướng về phía Thế Tôn Ngài ở xa
Vái lạy và thốt lời cảm hứng :
“ Đảnh lễ Đấng Vô Thượng Phật Đà
Đại A-La-Hán từ hòa
Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng là Thế Tôn ”.
Bà-la-môn Cha-Nút-Sô-Ní
Đọc ba lần, tâm ý chí thành .
Rồi nói : “ Nếu có duyên lành
Ta quyết yết kiến tịnh thanh Phật Đà
Gô-Ta-Ma Sa-môn Thiện Thệ

Rất có thể đàm luận với Ngài ”.
Thế rồi cũng có một ngày
Bàn-môn diện kiến bậc Thầy Nhân Thiên
Nói lời tuyên xã giao, thăm viếng
Ngồi một bên, đem chuyện vừa qua
Do chính Pi-Lô-Ti-Ka
Đã kể về chuyện thật là thiết thân
Bốn dấu chân của voi, tương ứng
Với lời dạy cao thượng, sâu xa
Của Đấng Thế Tôn, Phật Đà .

Nghe vậy, Đức Phật từ hòa uy nghi
Nhìn Cha-Nút-Sô-Ni Phạm-chí
Nói với vị Bàn-môn như vậy :
– “ Này Bà-la-môn ! Ở đây
Ví dụ dấu chân voi này chưa hay
Chưa đủ đầy nghĩa cho rộng rãi
Tầm mức phải ra sao đúng thời
Để ví dụ dấu chân voi
Đầy đủ rộng rãi ở nơi chuyện này ?
Hãy nghe đây ! Khéo nên tác ý !
Ta nói kỹ về vấn đề này ”.

– “ Thừa Tôn-giả ! Xin vâng Ngài ”.
Bàn-môn vâng đáp, ngồi ngay hiện tiền.

– “ Này Bàn-môn ! Có liền ví dụ :
Người săn voi đã tự đi vào
Một khu rừng nọ rậm sâu
Có voi trú ngụ từ lâu nơi này
Y thấy ngay dấu chân voi lớn
Dài bè dài, rộng lớn bè ngang .
Là người thiện xảo giỏi giang

Người ấy kết luận : ‘Dấu đang như vậy
Không chắc là voi này cao lớn’ .
Vì sao vậy ? Vì chôn lâm trung
Có loại voi cái thấp lùn
Có dấu chân lớn ở vùng rừng đây
Có thể thuộc loài này để dấu .
Người ấy đi theo dấu chân này,
Thấy dấu chân nữa rộng, dài
Cành cao bị cọ xát đây nơi ni .
Cũng nghĩ là chắc gì voi lớn .
Vì sao vậy ? Vì chôn rừng xa
Có loại voi cái có ngà
Có dấu chân lớn . Hay là chúng đây ?
Những vật cao bị dày, cọ xát
Vì ngà voi chém phạt lá cành .

Rồi y theo dấu, đi nhanh
Lại thấy một dấu chân bành, dài, to
Lá cành do ngà voi cọ xát
Các cành gãy tan tác khắp nơi
Người ấy thấy ở ngoài trời
Hay dưới cây lớn, thanh thoi một mình
Con voi đực thân hình cao lớn
Đứng hay nằm ở chôn rừng đây.

Y kết luận : ‘Voi đực này
Đích thực cao lớn , trú ngay rừng dày’ .
Bà-la-môn ! Ở đây cũng vậy
Hãy bén nhạy suy gẫm vấn đề :
Cõi trần phiền não nặng nề
Vô minh triền phược mọi bề phủ vây
Bồng xuất hiện bậc Thầy quảng đại

Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu (1)
Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư (1)
Chánh Đẳng Chánh Giác (1), đại từ uy linh
Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc (1)
Bậc Thiện Thệ , Ứng Cúng (1), Như Lai
Do sự chứng ngộ tự Ngài
Rồi lại tuyên thuyết, hoằng khai Pháp mầu
Thuyết Sơ Thiện rồi sau, Trung Thiện
Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy
Truyền dạy Phạm hạnh từ đây
Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên
Có gia trưởng trong miền thôn ấp
Hoặc một người giai cấp tiện dân
Duyên lành nghe pháp thậm thâm
Sinh lòng ngưỡng mộ , kiếm tầm chân như
Tự suy nghĩ : Đời như cát bụi
Sống đầy đầy trời buộc não phiền
Luân hồi sinh tử triền miên
Đời sống xuất thế lụy phiền tránh xa
Ta nay phải xuất gia viên mãn
Đời xuất gia phóng khoáng hư không
Cuộc sống thế gian chất chồng
Phạm hạnh thanh tịnh thật không dễ gìn ..
Y trưởng dưỡng đức tin vững chắc

(1) : Mười danh hiệu người đời xưng tụng Đức Phật : Araham (Ứng Cúng), Sammāsambuddho (Chánh Biến Tri hay Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vajrasambuddho (Minh Hạnh Túc) , Sugato (Thiện Thệ), Lokavidū (Thế Gian Giải), Anuttaro (Vô Thượng Sĩ), Purisadammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu), Satthādevamanussānam (Thiên Nhân Sư), Buddhō (Phật hay Phật-Đà), Bhagavā (Thế Tôn) .

Trung Bộ - Tiểu Kinh DU DẤU CHÂN VOI MLH – 406

Cạo râu tóc , thân đắp ca-sa
Biệt gia quyến , bỏ cửa nhà
Ba y một bát , xuất gia tu hành .
Sống chế ngự , thực hành phạm hạnh
Giữ oai nghi , tự tánh sáng lòa
Giới bốn Pa-Tí-Móc-Kha (1)
Thọ trì nghiêm mật, tránh xa điều tà
Thân, khẩu , ý từ hòa thanh tịnh
Giới cụ túc , thức tỉnh nhiếp tâm
Biết tri túc , giữ các căn
Là Sa-môn hạnh, pháp đấng soi đường
Này Bàn-môn ! thế nào thuận thực
Là Tỷ Kheo cụ túc giới điều ?
Phải thấy nguy hiểm mọi chiều
Lỗi lầm nhỏ nhặt triệt tiêu dần dần
Bỏ trượng kiếm , sát sanh tránh hẳn
Đại từ tâm, bình đẳng, nhẫn kham
Có tâm hổ thẹn là Tàm (2)
Ghê sợ là Quý (2), không làm nghiệp sai
Hành phạm hạnh, bản lai thanh tịnh
Không trộm cướp, chẳng tính so đo
Quyết không lay của không cho
Đó là giới hạnh , thước đo Giới điều .
Vị Tỷ Kheo mong điều giải thoát
Không tà hạnh. dâm ác thấp hèn
Không nói dối trá đua chen

(1) : Patimokkhasavarasila : Biệt biệt giải thoát thu thúc giới .
(Trong Tứ Thanh Tịnh Giới của hàng Tỷ Kheo) .
(2) : Hiri (Tàm – sự hổ thẹn tội lỗi) và Ottapa (Quý – sự ghê sợ tội lỗi) .

Trung Bộ - Tiểu Kinh DU DẤU CHÂN VOI MLH – 407

Không nói hai lưỡi chê khen dối lòng
Không lường gạt cũng không ly gián
Sống hòa hợp giữa nạn rẽ chia
Sống đời chân thật sớm khuya
Tránh lời độc ác nọ kia lỗi lầm .
Là giới hạnh trong tâm Giới Luật
Vị Tỷ Kheo thuần thực thọ trì
Cả đến hạt giống, cỏ cây
Cũng đều thấm nhuần đức dày Sa-Môn
Chỉ ăn ngọ , sống tồn tri túc
Không múa hát, trang sức, kịch ca
Sống thanh đạm, tránh xa hoa
Không dùng hương liệu, dầu thoa thơm nồng
Lại cũng không giường nằm cao rộng
Cũng không nhận thịt sống, bạc vàng
Nô tỳ trai, gái - từ nan
Đàn bà, con gái ; không màng lưu tâm
Cừu, dê, heo, gia cầm, voi, ngựa
Ruộng, đất, vườn, nhà cửa không cần
Từ bỏ gian lận bằng cân
Từ bỏ môi giới, không phần gian tham
Không áp bức, không làm thương tổn
Không câu thúc, vây khốn, cừu thù
Đó là giới hạnh đặc thù
Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
Giới Luật ấy quang minh cao quý
Vị ấy được hoan hỷ nội tâm .
Bà-la-môn ! Hãy lắng tâm
Tỷ Kheo bảo hộ các căn thế nào ?
Mắt thấy sắc nhưng nào giữ tướng

Tướng chung, riêng chẳng nắm giữ gì
Mắt không chế ngự tại chi
Khiến bất thiện pháp ưu bi khởi vào
Nên tham ái dăng trào đủ thứ
Vị Tỷ Kheo chế ngự nguyên nhân
Hộ trì tích cực nhãn căn
Cũng như hộ trợ nhĩ căn cũng cần
Tai nghe tiếng hay thân cảm xúc
Mũi ngửi hương , nhận thức : Ý căn
Tỷ Kheo hộ trì các căn
Nên hưởng lạc thọ , nội tâm sáng ngời
Này Bàn-môn ! Thời thời tỉnh giác
Giữ chánh niệm , an lạc tự tâm
Tỷ Kheo đi, đứng, ngồi, nằm
Đều giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền
Khi tới, lui ; biết mình lui, tới
Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm
Hay khi co duỗi tay chân
Mặc y, đi bát hay cần uống ăn
Khi nhai, nuốt, nói năng : Tỉnh giác
Đại, tiểu tiện, nhổ khạc : Biết mình
Như vậy Tỷ Kheo tâm minh
Chánh niệm tỉnh giác, an bình, thanh cao .
Này Bàn-môn ! Thế nào biết đủ ?
Hạnh Tri Túc luôn giữ chỉnh tề
Bằng lòng ba y để che
Bình bát khát thực dễ bề cúng dâng
Y và bát luôn gần bên cạnh
Cũng như chim , đôi cánh luôn mang
Đó là Tỷ Kheo giới toàn

Giữ hạnh Biết Đủ, không màng nhiều hơn

Với Giới uân chánh chơn cao quý

Với các căn nhiếp kỹ, hộ trì

Chánh niệm tỉnh giác trí tri

Thêm hạnh tri túc , còn gì quý hơn .

Trang bị đủ những gì cao quý

Vị ấy lựa vị trí lặng yên

Như rừng tĩnh mịch , lâm viên

Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma

Thời ngộ thực đã qua , rửa bát

Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng

An trú chánh niệm, lằng lằng

Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham

Bỏ sân hận , từ tâm thương xót

Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng

Từ bỏ hôn trầm, thụy miên

Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm

Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng

Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên

Gột rửa chúng , được an nhiên

Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân

Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự

Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm

Gột rửa tham ái , hận sân

Đối với thiện pháp , vô ngần thanh cao .

Năm triền cái chùng nào chưa diệt

Vị Tỷ Kheo mãi miết tinh cần .

Chùng nào khi quán tự thân

Với năm triền cái đã cần xả ly

Do xả ly , tức thì hoan hỷ

Do hoan hỷ , tâm được khinh an

Lạc thọ sinh do khinh an

Đạt được như thế, tâm an định liền

* Ly ác pháp , Tỷ Kheo ly dục

Chứng và trú vào mục Nhất Thiên

Trạng thái hỷ lạc tự tâm

Sinh do ly dục , với Tâm, Tứ chuyên

Đệ Nhất Thiên, Tỷ Kheo thấm nhuần

Như tắm ướt, sung mãn, tràn nhanh

Hỷ lạc do ly dục sanh

Với Tâm, với Tứ thấm quanh đủ đầy .

Này Bàn-môn ! Như vậy được gọi

Là dấu chân thuộc loại đầu tiên

Của Như Lai, thấy hiện tiền

Là dấu cọ xát, chém trên lá cành .

Nhưng tịnh thanh vị Thánh đệ tử

Không kết luận : ‘Điều Ngự là Ngài

Chánh Đẳng Chánh Giác chứng ngay,

Pháp được khéo giảng do Ngài Thế Tôn

Chúng Sa-môn hành trì tinh tấn .

* Tỷ Kheo vẫn tiếp tục định thiên

Diệt Tâm, diệt Tứ được yên

Thì chứng và trú vào Thiên thứ Hai

Một trạng thái ra ngoài Tâm, Tứ

Do Định sinh , nội tĩnh nhất tâm .

Này Bàn-môn ! Hãy lắng tâm,

Như vậy là dấu chân trầm Như Lai

Dấu cọ xát thứ hai còn giữ

Nhưng vị Thánh đệ tử ở đây

Không đi đến kết luận ngay :

‘Thế Tôn là bậc chứng ngay Phật Đà
Chánh Đẳng Giác sâu xa viên mãn,
Pháp đượ Ngài thuyết giảng huyền vi,
Chúng Tăng lại khéo hành trì’.

- * Tỷ Kheo tiếp tục mọi thì cần chuyên
Khi vị ấy Nhị Thiền đã đạt
Lại an lạc tinh tấn hành thâm
Ly hỷ trú xả , nhất tâm
Chánh niệm tỉnh giác , thì thân cảm liền
Sự lạc thọ , thánh hiền gọi đủ
Là “ xả niệm lạc trú ” tâm chuyên
Chứng và an trú Tam Thiền .
Đây gọi là dấu chân nguyên Phật Đà
Dấu cọ xát thứ ba còn giữ
Nhưng vị Thánh đệ tử ở đây
Không đi đến kết luận ngay :
‘Thế Tôn là bậc chứng ngay Phật Đà
Chánh Đẳng Giác sâu xa viên mãn,
Pháp đượ Ngài thuyết giảng huyền vi,
Chúng Tăng lại khéo hành trì’.

- * Lại nữa, tiếp tục vị Tỷ Kheo đây
Xả lạc ngay rồi thì xả khổ
Diệt hỷ ưu cảm thọ trước đây
Chứng và trú Tứ Thiền ngay
Xả niệm thanh tịnh, không rày khổ, vui .
Bà-la-môn ! Tới lui cọ xát
Để dấu khác cắt chém đó đây,
Gọi là dấu chân Như Lai .
Nhưng Thánh-đệ-tử vị này – Sa-môn
Không kết luận : ‘Thế Tôn là bậc

Chánh Đẳng Giác, là Phật-Đà-Da
Pháp do Ngài khéo giảng ra
Chúng Tăng lại khéo trải qua hành trì’.
Vị Tỷ Kheo uy nghi, thuần tịnh
Tâm định tỉnh, không nhiễm não phiền
Nhu nhuyễn, vững chắc – theo thiền
Bình thân như vậy, chẳng phiền chẳng ưu .
Vị Tỷ Kheo hướng tâm đến với
Túc Mạng Minh, nhớ tới nhiều đời
Quá khứ với một , hai đời
Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
Một ngàn đời hay là hơn nữa
Một trăm ngàn đời thuở lâu xa
Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
Vị ấy nhớ lại như là mới đây .
Tại nơi ấy , tên này ta có
Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
Uông , ăn , thọ khổ, lạc rày
Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
Ta tái sinh , nhằm vào làng đó
Có tên tuổi, giòng họ thế nào
Cứ thế , nhớ lại biết bao
Tiền kiếp, tái kiếp không sao đo lường
Nhớ tiền kiếp đại cương, chi tiết .
Này Bà-la-môn ! Nên biết như vậy
Gọi là dấu chân Như Lai
Là dấu chém cắt, cọ trầy Như Lai
Thánh đệ tử ý này không chuyên
Không đi đến kết luận như là :
‘Thế Tôn là bậc Phật Đà
Chánh Đẳng Chánh Giác, từ hòa Như Lai,

Pháp đợc Ngài khéo bề thuyết giảng,
Chúng Tăng khéo viên mãn hành trì ’.

Nhu nhuyển, vững chắc, từ bi
Bình thản như vậy, chẳng gì phiền ưu .
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
Thiên Nhân Thông , dẫn tới tuệ minh
Xét về sinh tử chúng sinh
Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
Người này thân hoại, tận duyên
Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh
Các cõi dữ , như sinh địa ngục
Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .

Còn bậc hiền giả , những ai
Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
Sau khi thân hoại mạng chung
Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
Do thiên nhân , biết đời sống chết
Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
Có kết quả chẳng giống nhau này .

Đây gọi dấu chân Như Lai
Là dấu chém cắt, cọ trầy Như Lai
Thánh đệ tử ý này không chuyển
Không đi đến kết luận như là :
‘Thế Tôn là bậc Phật Đà
Chánh Đẳng Chánh Giác, từ hòa Như Lai,
Pháp đợc Ngài khéo bề thuyết giảng,
Chúng Tăng khéo viên mãn hành trì ’.

Nhu nhuyển, vững chắc, từ bi
Bình thản như vậy, chẳng gì phiền ưu .
Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
Lậu Tận Thông, dẫn tới biết rành
Lậu Tận Trí , biết ngọn ngành
Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
Biết như thật lậu-hoặc loại này
Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay đường này .

Này Bàn-môn ! Như vậy đợc gọi
Dấu cọ xát hay gọi dấu chân
Của Đấng Như Lai siêu trần
Nhưng Thánh đệ tử tự thân bảo tồn
Không kết luận : ‘Thế Tôn là bậc
Chánh Đẳng Giác, là Phật-Đà-Da
Pháp do Ngài khéo giảng ra
Chúng Tăng lại khéo trải qua hành trì’.

Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
Tâm vị ấy rất mực sáng trong
Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trôi trần

Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát
Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
Việc cần làm , đã thực hành
Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .

Này Bàn-môn ! Như vậy được gọi
Dấu cọ xát hay gọi dấu chân
Của Đấng Như Lai siêu trần
Đến mức độ vậy, muôn phần mãn viên
Thánh đệ tử có liên kết luận :
‘Thế Tôn chính là Đấng Phật Đà
Chánh Đẳng Chánh Giác từ hòa,
Pháp được Ngài giảng thật là huyền vi,
Chúng Tăng khéo hành trì tuân thủ’.

Tới mức này, ví dụ nêu ra
Dấu chân voi, đã trải qua
Thật sự đầy đủ, thật là rộng sâu ”.

* * *

Nghe Phật giảng, cúi đầu ngưỡng phục
Bà-la-môn Cha-Nút-Sô-Ni

Chấp tay bạch Phật tức thì :

– “ Kính bạch Tôn-Giả ! Huyền vi diệu kỳ !
Thật vi diệu ! Những gì Ngài giảng
Thật viên mãn, lợi lạc tròn đầy !

Bạch Thế Tôn ! Chính điều này
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm
Chỉ hướng kẻ sai làm lạc lối
Dem đèn sáng vào tối như bưng
Đề ai có mắt mở bừng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu
Cũng như thế , nhiệm màu Chánh Pháp

Trung Bộ - Tiểu Kinh DỤ DẤU CHÂN VOI MLH - 416

Được Thế Tôn giải đáp, trình bày
Con xin quy ngưỡng từ nay
Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp mâu
Quy y Tăng , thanh cao đức cả
Nói tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
Mong Thế Tôn nhận cho con
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên
Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục
Kể từ nay đến lúc mạng chung,
Nguyện vâng theo Đấng Đại Hùng
Thực hành Giáo Pháp muôn trùng cao thâm ”.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(*Chấm dứt TIỂU Kinh DỤ DẤU CHÂN VOI –
Cūlahatthipadopama sutta*)

28. Đại Kinh

DỤ DẤU CHÂN VOI

(Mahàhatthipadopama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn an trụ
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na

Do Cấp-Cô-Độc tín-gia
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka cúng dường
(Sa-Vát-Thí – tên thường Xá Vệ)
Đấng Thiện Thệ (1) Chánh Pháp hoàng dương

Bấy giờ tại Hội Giảng Đường
“Tướng Quân Chánh Pháp”(2) tên thường chúng tri
Là Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Tá (2)
Túc ngài Xá-Lợi-Phát (2) trí hùng

Gọi các Tỷ Kheo tập trung :

– “Này các Hiền-giả ! Hãy cùng nghe đây !”.

– “Thưa Tôn-giả ! Xin Ngài giảng Pháp”.

Chư Tỷ Kheo vâng đáp lời ngài .

Ngài Xá-Lợi-Phát giảng ngay :

– “Này chư Hiền-giả ! Ở đây ví rằng :

Như tất cả dấu chân động vật

(Gồm cả loài dưới đất, trên cây)

Đều bị thâm nhiếp vào ngay

(1) : *Thiện Thệ – Sugato* : Một trong 10 danh hiệu được người đời xưng tụng Đức Phật .

(2) : *Tôn-giả Sariputta – Xá-Lợi-Phát* hay *Xá-Lợi-Tử* là vị Đại đệ tử của Đức Phật, bậc Trí Tuệ đệ nhất, thường được xưng tụng là “Tướng Quân Chánh Pháp”.

Dấu chân voi, vì dấu này được xem

Là lớn nhất nếu đem so sánh
Về phương diện lớn mạnh ở đây .

Cũng vậy, chư Hiền-giả này !
Tất cả Thiện-pháp cũng rày tập trung
Trong bốn điều vô cùng siêu việt
Bốn Thánh Đế – được biết là gì ?

Khổ, Tập-thánh-đế tường tri
Diệt, Đạo-thánh-đế đồng thì hiểu sâu .

Chư Hiền-giả ! Thế nào là Khổ ?
Sanh, bệnh, già, chết : khổ đầu tiên
Sầu, bi, ưu, não : khổ liền

(Hoặc ‘cầu không được’, ‘oán phiền gần bên’
‘Thương yêu phải xa’ nên có khổ
‘Ngũ ấm xí thạnh khổ’ ... đầy đầy.

Tóm lại, năm Thủ Uẩn này
Đều là khổ cả, đem ngày cắn cắn .
Chư Hiền ! Sao là Năm Thủ Uẩn ?
Chính là *Sắc* thủ uẩn rõ bày

Thọ, Tưởng, Hành, Thức-uẩn đây.

Chư Hiền ! *Sắc* thủ uẩn này ra sao ?
Bốn Đại và *Sắc* nào được thấy
Khởi lên từ bốn đại như vậy ?
Thế nào *bốn đại* ở đây ?

Chính *địa* giới, *thủy* giới này gần xa
Hỏa giới và thứ tư *phong* giới .

* Chư Hiền-giả ! *Địa* giới là sao ?

Có nội-*địa*-giới kê vào

Và ngoại-*địa*-giới biết sao chẳng là ?

Thế nào là thuộc nội-*địa*-giới ?

Thuộc nội thân, nói tới cá nhân

Thô phù, kiên cứng mọi phần
Và bị chấp thủ khăng khăng đêm ngày .
Nội-địa-giới vẫn hay xung động
Tóc, lông, móng, răng, thịt, gân, da
Xương, thận, tủy, phổi, phân ra
Tim, gan, lá lách, ruột già, ruột non
Hoành cách mô và còn bao tử,
Nội địa giới các thứ như vậy .
Nội & ngoại-địa-giới ở đây
Đều thuộc Địa giới, cần ngay suy tầm,
Phải như thật chân tâm quán sát
Với chánh trí, an lạc thanh thoi :
‘Cái này không phải của tôi,
Cái này không phải là tôi, đồng thời
Không phải là của tôi tự ngã ’.

Sau khi đã quán sát như chân
Về địa giới này mọi phần
Với chánh trí tuệ , làm nhân rõ rành
Vị ấy sanh yểm ly địa giới
Tâm từ bỏ địa giới quán vào
Một thời đã xảy ra mau
Khi ngoại-thủy-giới bị dao động, thì
Ngoại nội giới biến đi mất biệt .

Chư Hiền-giả ! Tánh thiệt vô thường
Của ngoại địa giới, tư lương
Có thể nêu rõ , cũng dường giống như
Tánh hủy hoại, đoạn trừ, biến dịch,
Cũng có thể nêu đích vắn đề
Như vậy, còn gì nói về

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 420

Thân thể yếu thọ mọi bề ở đây

Do khát ái đêm ngày chấp thủ ?
Đây không thể bảo thủ chẳng rời
Nói rằng ‘là tôi’, ‘của tôi’,
Hay là ‘tự ngã của tôi’, chấp hoài .
Chư Hiền-giả ! Nếu ai khinh miệt
Hay có người mắng nhiếc liên miên
Chỉ trích, chọc tức, não phiền
Tỷ Kheo vị ấy biết liền sâu xa :
‘Khổ thọ khởi nơi ta xúc phạm
Thọ này là xúc chạm thuộc *tai*
Thọ do nhân duyên rõ bày
Thọ không phải không do rày nhân duyên .

Do nhân duyên gì đây ? Do *xúc* !
Tỷ Kheo ấy thấy xúc vô thường
Thọ, tướng, hành, thức vô thường
Nên tâm vị ấy an tường, hân hoan.
Tùy thuộc giới của hàng đối tượng
Thích thú, hướng tịnh chỉ, quyết ngay .

Mặt khác, chư Hiền-giả này !
Nếu những người khác lòng đầy nổi xung
Xử sự cùng Tỷ Kheo không tốt
Không hoàn hảo, không một ý lành
Không có khả ái sẵn dành
Dùng tay xúc chạm để hành cho đau
Dùng đá, gậy, gươm, dao xúc chạm.
Tỷ Kheo ấy đã cảm nhận ngay
Tuệ tri : ‘Sự thể thân này
Nó là như vậy , nên tay chân gì
Cũng có thể tức thì xúc chạm

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 421

Đá, gậy, gươm...xúc chạm thân ta

Cũng đều có thể xảy ra .
Thế Tôn Ngài đã dạy qua, chẳng thừa .

Trong ‘Ví dụ cái cửa’, Ngài dạy :
‘Chư Tử Kheo ! Như thấy rõ ràng
Có kẻ trộm cướp bạo tàn
Lấy cửa hai lưỡi cắt ngang từng phần
Tay và chân, vô cùng đau khổ ,
Nếu ai đây phần nộ dấy tâm
Người ấy đã không suy tầm
Không đúng lời dạy cao thâm Phật truyền”.
Ta quyết phải cần chuyên, tinh tiến
Không giải đãi, để Niệm trú an
Không có loạn niệm hoàn toàn
Thân thể ta được khinh an , thâm trầm
Không dao động, nhất tâm định tĩnh
Mặc tay ai đánh chính thân này
Mặc đá, gây xúc chạm ngay,
Mặc gươm xúc chạm thân này, không nao !’
Phải thực hành thanh cao lời Phật ”.

Chư Hiền-giả ! Chân thật vị này
Niệm Phật, niệm Pháp như vậy
Niệm Tăng như vậy, nhưng nay lòng chùng
Xả tương ưng thiện này từ trước
Đã không được an trú, an bình
Do vậy, dao động tâm mình
Bị dao động mạnh, tự mình than ra :
‘Thật bất hạnh cho ta, đáng tui !
Thật không may, thật rủi cho ta !
Thật không tốt đẹp cho ta !

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 422

Dù ta có niệm Phật và Pháp, Tăng .

Niệm Tam Bảo vẫn hằng như vậy
Xả tương ưng thiện ấy không xong
Không được an trú, thuận lòng,
Ví như dâu trẻ sống trong nhà chồng
Thấy cha chồng, trong lòng dao động
Rất sợ sệt, tâm bỗng bất an.
Cũng giống Tử Kheo bất toàn
Xả tương ưng thiện không an trú này .
Nếu vị đây niệm thường Tam Bảo
Xả tương ưng thiện hảo trú an .
Thì Tử Kheo ấy hân hoan
Đến mức độ ấy về vang, không tầm,
Tử Kheo làm thật nhiều tất cả .

(Thủy giới)

Chư Hiền-giả ! Thủy giới là sao ?
Có nội-thủy-giới kể vào
Và ngoại-thủy-giới biết sao chẳng là ?
Thế nào là thuộc nội thủy giới ?
Thuộc nội thân, nói tới cá nhân
Thuộc nước, chất lỏng thành phần
Bị chấp thủ, như : mủ, đàm, mồ hôi
Mỡ, máu, rồi mở da, nước mắt
Niêm dịch, mật, nước ở khớp xương
Nước miếng, nước tiểu... thường thường
Cùng bất cứ vật tương đương với phần
Thuộc nội thân, cá nhân, chất lỏng
Bị chấp thủ, xung động hằng ngày
Gọi là nội thủy giới ngay.
Nội thủy & ngoại thủy giới này được nêu

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 423

Cả hai đều thuộc về thủy giới .

Cần quán sát thủy giới ở đây
Như thật với trí tuệ ngay :
'Đích thị không phải cái này của tôi,
Không phải chính là tôi, mô tả
Cũng không là tự ngã của tôi'.
Như thật quán thủy giới rồi
Với chánh trí tuệ sáng ngời tịnh thanh
Vị ấy sanh yểm ly thủy giới
Tâm từ bỏ thủy giới quán vào .
Một thời đã xảy ra mau
Khi ngoại thủy giới bị dao động, thời
Nước cuốn trôi xóm làng, thi trấn
Cuốn thành phố, xứ lẫn quốc gia .
Lại một thời khác xảy ra
Đại dương nước biển, giang hà bao la
Hạ thấp một, hai, ba trăm dặm
Bốn, năm, sáu, bảy trăm do-tuần .
Một thời cũng xảy ra luôn
Dâng cao nước biển luông tuông tính qua
Sáu, bảy cây ta-la cao tột
Năm, bốn, ba, hai, một... tính vào .
Hoặc nước biển đại dương sâu
Dâng lên đến bảy lần cao đầu người
Cao sáu, năm đầu người đột ngột
Cao bốn, ba, hai, một đầu người .
Dâng cao chỉ nửa thân người,
Thậm chí chưa đủ thấm mùi ngón chân .
Chư Hiền ! Phần của ngoại thủy giới
Tánh vô thường xưa tới nay vậy

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 424

Tánh hủy hoại, tiêu diệt ngay

Có thể nêu rõ, tánh này biến thiên .
Đã như vậy, đâu phiền nói tới
Thân thể với chấp thủ mê tà
Yêu thọ do khát ái ra ?
'Ở đây 'không có gì là của tôi'
'Không tự ngã của tôi', 'tôi đó !'
Nếu người nọ mắng nhiếc liên miên
Chỉ trích, chọc tức, não phiền
Tỷ Kheo vị ấy biết liền sâu xa :
'Khổ thọ khởi nơi ta xúc phạm
Thọ này là xúc chạm thuộc *tai*
Thọ do nhân duyên rõ bày
Thọ không phải không do rày nhân duyên .
Do nhân duyên gì đây ? Do *xúc* !
Tỷ Kheo ấy thấy xúc vô thường
Thọ, tướng, hành, thức vô thường
Nên tâm vị ấy an tường, hân hoan.

(*Hỏa giới*)

Chư Hiền-giả ! Nay sang nói tới
Thế nào là hỏa giới ở đây ?
Có nội & ngoại hỏa giới này .
Thuộc nội-hỏa-giới như vậy là sao ?
Hễ cái nào liên quan thuộc lửa
Thuộc cá nhân, thuộc giữa nội thân
Chất nóng, chấp thủ khăng khăng
Cái gì khiến hâm nóng dần tự do
Khiến hủy hoại, khiến cho thiêu cháy,
Cái gì khiến cả thấy thức ăn
Đã nếm, nhai, nuốt, uống, ăn

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 425

Được khéo tiêu hóa trong thân thường thường

Hay những vật tương đương thuộc lửa
Thuộc cá nhân, thuộc giữa nội thân
Chất nóng, chấp thủ khăng khăng
Gọi nội-hỏa-giới, thành phần trên đây .

Nội-hỏa-giới này hay ngoại-hỏa
Đều thuộc về là hỏa giới thôi !
Cần phải như thật, tức thời
Quán sát hỏa giới từ nơi trí mình.
Chánh trí tuệ quang minh nhận biết :
'Cái này thiệt 'không phải của tôi',
Cái này 'không phải là tôi',
'Không phải tự ngã của tôi' sẵn dành
Vị ấy sanh yểm ly hỏa giới
Tâm từ bỏ hỏa giới quán vào
Một thời đã xảy ra mau
Khi ngoại-hỏa-giới bị dao động nhiều
Lửa đã thiêu cháy làng, thị trấn
Cháy thành phố, xứ lẫn quốc gia .
Lửa cháy đến tận nơi xa
Cuối hàng cây cối, cháy qua biên thù
Đến chân núi, phạm vi đường lớn
Cháy đất đai đến chốn đại dương,
Rồi lửa bị tắt bất thường
Vì hết nhiên liệu, chất nung cháy này.
Chư Hiền ! Ngay một thời quý hiếm
Khi loài người đi kiếm lửa ra
Phải dùng dây gân, lông gà
Tánh ngoại-hỏa-giới rõ ra vô thường,
Tánh hủy hoại và thường đoạn diệt

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 426

Tánh biến dịch nêu thiệt rõ ra .

Như vậy còn nói gì qua
Thân thể yếu thọ do đa tham cầu
Do khát ái đậm sâu, chấp thủ
Không có gì để đủ nói ra
'Là tôi', 'của tôi', 'tôi là' ...
Biết rõ như vậy, tránh xa chấp hoài
Chư Hiền-giả ! Nếu ai khinh miệt
Hay có người mắng nhiếc liên miên
Chỉ trích, chọc tức, nã phiền
Tỷ Kheo vị ấy biết liền sâu xa :
'Khổ thọ khởi nơi ta xúc phạm
Thọ này là xúc chạm thuộc *tai*
Thọ do nhân duyên rõ bày
Thọ không phải không do rày nhân duyên .
Do nhân duyên gì đây ? Do *xúc* !
Tỷ Kheo ấy thấy xúc vô thường
Thọ, tưởng, hành, thức vô thường
Nên tâm vị ấy an tường, hân hoan.

(Phong giới)

Này Chư Hiền ! Nay sang nói tới
Thế nào là phong-giới ở đây ?
Có nội & ngoại-phong-giới này .
Thuộc nội-phong-giới điều này là sao ?
Hễ cái nào liên quan thuộc gió
Thuộc cá nhân và có chuyển đi
Và bị chấp thủ, chấp trì
Như gió thổi xuống rồi thì thổi lên
Gió trong ruột, gió bên bụng dưới
Thổi ngang tới chi tiết (tay chân)

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 427

Hơi thở vô, thở ra dần

Bất cứ vật khác thuộc phần nội thân,
Thuộc cá nhân, chuyển di, thuộc gió
Bị chấp thủ , gọi đó là phong,
Như vậy là giới nội-phong .
Những gì thuộc nội & ngoại-phong-giới này
Đều ở đây thuộc về phong-giới .
Cần như thật quán với chiều sâu
Vớ chánh trí tuệ như sau :

‘Cái này không phải thuộc vào của tôi’,
‘Không phải tôi’, ‘không tôi tự ngã’ .
Sau khi đã như thật thấy rành
Thì vị ấy yếm ly sanh
Tâm từ bỏ phong-giới dành sẵn qua .
Một thời đã xảy ra dao động
Khi ngoại-phong-giới bỗng kinh hoàng
Thôi bay thị trấn, xóm làng
Thành phố, tỉnh xứ đến toàn quốc gia .
Chư Hiền-giả ! Nói qua về gió
Có một thời đã có xảy ra
Tháng cuối mùa hạ trải qua,
Loài người cầu gió , lá ta-la cần
Tìm gió mát nhờ phần cây quạt
Người ta không thể đạt mong cầu
Tìm cỏ tại rạch nước nào
Tánh của ngoại-phong-giới mau vô lượng
Tánh hủy diệt, tánh thường đoạn diệt
Tánh biến dịch nêu thiệt rõ ra .
Như vậy còn nói gì qua
Thân thể yếu thọ do đa tham cầu

Trung Bộ - Đại Kinh ĐỤ DẤU CHÂN VOI MLH - 428

Do khát ái đậm sâu, chấp thủ

Không có gì để đủ nói ra
‘Là tôi’, ‘của tôi’, ‘tôi là’ ...
Biết rõ như vậy, tránh xa chấp hoài
Chư Hiền-giả ! Nếu ai khinh miệt
Hay có người mắng nhiếc liên miên
Chỉ trích, chọc tức, nã phiền
Tỷ Kheo vị ấy biết liền sâu xa :
‘Khổ thọ khởi nơi ta xúc phạm
Thọ này là xúc chạm thuộc *tai*
Thọ do nhân duyên rõ bày
Thọ không phải không do rày nhân duyên .
Do nhân duyên gì đây ? Do *xúc* !
Tỷ Kheo ấy thấy xúc vô thường
Thọ, tưởng, hành, thức vô thường
Nên tâm vị ấy an tường, hân hoan.
Tùy thuộc giới của hàng đối tượng
Thích thú, hướng tịnh chỉ, quyết ngay .

Mặt khác, chư Hiền-giả này !
Nếu những người khác lòng đầy nổi xung
Xử sự cùng Tỷ Kheo không tốt
Không hoàn hảo, không một ý lành
Không có khả ái sẵn dành
Dùng tay xúc chạm để hành cho đau
Dùng đá, gậy, gươm, dao xúc chạm.
Tỷ Kheo ấy đã cảm nhận ngay
Tuệ tri : ‘Sự thể thân này
Nó là như vậy , nên tay chân gì
Cũng có thể tức thì xúc chạm
Đá, gậy, gươm...xúc chạm thân ta

Trung Bộ - Đại Kinh ĐỤ DẤU CHÂN VOI MLH - 429

Cũng đều có thể xảy ra .

Thế Tôn Ngài đã dạy qua, chẳng thừa .
Trong ‘Ví dụ cái cưa’, Ngài dạy :
‘Chư Tỷ Kheo ! Như thấy rõ ràng
Có kẻ trộm cướp bạo tàn
Lấy cưa hai lưỡi cắt ngang từng phần
Tay và chân, vô cùng đau khổ ,
Nếu ai đây phần nộ dấy tâm
Người ấy đã không suy tầm
Không đúng lời dạy cao thâm Phật truyền’.

Ta quyết phải cần chuyên, tinh tiến
Không giải đãi, để Niệm trú an
Không có loạn niệm hoàn toàn
Thân thể ta được khinh an , tâm trầm
Không dao động, nhất tâm định tĩnh
Mặc tay ai đánh chính thân này
Mặc đá, gậy xúc chạm ngay,
Mặc gươm xúc chạm thân này, không nao !
Phải thực hành thanh cao lời Phật ”.

Chư Hiền-giả ! Chân thật vị này
Niệm Phật, niệm Pháp như vậy
Niệm Tăng như vậy, nhưng nay lưng chừng
Xả tương ưng thiện này từ trước
Đã không được an trú, an bình
Do vậy, dao động tâm mình
Bị dao động mạnh, tự mình than ra :
‘Thật bất hạnh cho ta, đáng tủi !
Thật không may, thật rủi cho ta !
Thật không tốt đẹp cho ta !
Dù ta có niệm Phật và Pháp, Tăng .

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 430

Niệm Tam Bảo vẫn hằng như vậy

Xả tương ưng thiện ấy không xong
Không được an trú, thuận lòng,
Ví như dâu trẻ sống trong nhà chồng
Thấy cha chồng, trong lòng dao động
Rất sợ sệt, tâm bỗng bất an.

Cũng giống Tỷ Kheo bất toàn
Xả tương ưng thiện không an trú này .
Nếu vị đây niệm thường Tam Bảo
Xả tương ưng thiện hảo trú an .
Thì Tỷ Kheo ấy hân hoan
Đến mức độ ấy vẻ vang, không tầm,
Tỷ Kheo làm thật nhiều tất cả .

Chư Hiền-giả ! Như một không gian
Được bao vây bởi một giàn
Nào những cây cột, giây ràng buộc cây
Nào rơm cỏ, bùn dầy trét vách
Một nhà ở dựng cách như vậy.

Cũng vậy, một khoảng trống đây
Được bao bọc bởi xương, dây gân này,
Bởi thịt, da – biết ngay Sắc-pháp .
Nếu nội mắt không bị hư hao
Nhưng ngoại sắc khắp nơi nào
Trong tầm mắt không lọt vào thứ chi .
Không quy tụ thích nghi xúc chạm
Thì Thức phân thích hạp thuộc về
Không có hiện khởi mọi bề .
Còn nếu con mắt không hề hư hao
Ngoại sắc vào trong tâm mắt đó
Nhưng không có sự quy tụ dần

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 431

Sự xúc chạm thích hợp cần

Không có hiện khởi Thức phản thích nghi .

Chư Hiền-giả ! Chỉ khi nào đó

Nội mắt kia không có hư hao

Tâm mắt thu ngoại sắc vào

Quy tụ xúc chạm dạt dào thích nghi

Thì Thức phản thích nghi hiện khởi .

Bất cứ với sắc-pháp nào đây

Đã được hiện khởi như vậy

Cũng đều quy tụ vào ngay trong phần

‘Sắc thủ uẩn’ . Hay phần cảm thọ

Quy tụ Thọ-thủ-uẩn tức thì .

Bất cứ các loại Tướng gì

Hiện khởi như vậy, đều quy tụ vào

Tướng-thủ-uẩn . Hành nào hiện khởi

Quy tụ với Hành-thủ-uẩn này,

Bất cứ với Thức nào đây

Hiện khởi như vậy, quy ngay tức thì

Thức-thủ-uẩn . Tuệ tri tất cả

Vị ấy đã biết rõ như vậy :

‘Như người ta đã trình bày

Có sự quy tụ ở đây hiệp hòa

Tập hợp qua cả năm thủ uẩn’ .

Thế Tôn đã giảng luận như sau :

“ Ai thấy lý duyên khởi sâu

Người ấy thấy Pháp nhiệm màu huyền vi,

Ai thấy được Pháp, thì người ấy

Cũng sẽ thấy lý duyên khởi ngay ”.

Do duyên khởi, những pháp này

Là năm thủ uẩn, lời Ngài dạy ra .

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 432

Sự tham dục cùng là chấp trước,

Sự tham đắm, xuôi ngược mê say

Trong cả năm thủ uẩn này

Tức là Khổ Tập, như vậy nguyên nhân.

Sự nhiếp phục, trừ dần tham dục,

Sự từ bỏ tham dục sâu dày

Đó chính là Khổ Diệt đây !

Và cho đến mức độ này, bấy nhiêu

Tỷ Kheo làm rất nhiều như vậy .

* Chư Hiền-giả ! Cũng vậy nói vào

Nội tai không bị hư hao

Nhưng ngoại thanh đã không vào trong tai,

Không có sự hòa hài quy tụ

Xúc chạm thích hợp đủ ở đây

Thì Thức phản thích hợp này

Không có hiện khởi . Hiểu ngay thuận đồng ;

Nội lỗ mũi nếu không hư hại

Nhưng mũi lại không nhập ngoại hương ;

Lưỡi không hư hại, bình thường

Ngoại vị lại chẳng vào luôn lưỡi này ;

Nội thân đây nếu không hư hại

Ngoại xúc lại không chạm vào thân ;

Chư Hiền ! Nếu nội ý căn

Không bị hư hại, mọi phần không sao

Và ngoại pháp đã vào trong ý

Nhưng vốn dĩ không quy tụ vào

Xúc chạm thích hợp đến mau

Thức phản thích hợp không sao khởi liền .

Này Chư Hiền ! Khi nào chú ý

Nội ý căn không bị hư hao

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 433

Ý căn ngoại pháp nhập vào

Có sự quy tụ , chạm vào thích nghi
Thì Thức phần thích nghi hiện khởi
Bất cứ với sắc-pháp nào đây
Đã được hiện khởi như vậy
Cũng đều quy tụ vào ngay trong phần
'Sắc thủ uẩn'. Hay phân cảm thọ
Quy tụ Thọ-thủ-uẩn tức thì .

Bất cứ các loại Tướng gì
Hiện khởi như vậy, đều quy tụ vào
Tướng-thủ-uẩn . Hành nào hiện khởi
Quy tụ với Hành-thủ-uẩn này,
Bất cứ với Thức nào đây
Hiện khởi như vậy, quy ngay tức thì
Thức-thủ-uẩn . Tuệ tri tất cả
Vị ấy đã biết rõ như vậy :

'Như người ta đã trình bày
Có sự quy tụ ở đây hiệp hòa
Tập hợp qua cả năm thủ uẩn'.

Thế Tôn đã giảng luận như sau :
“ Ai thấy lý duyên khởi sâu
Người ấy thấy Pháp nhiệm mầu huyền vi,
Ai thấy được Pháp, thì người ấy
Cũng sẽ thấy lý duyên khởi ngay ”.

Do duyên khởi, những pháp này
Là năm thủ uẩn, lời Ngài dạy ra .
Sự tham dục cùng là chấp trước,
Sự tham đắm, xuôi ngược mê say
Trong cả năm thủ uẩn này

Trung Bộ - Đại Kinh ĐU DẤU CHÂN VOI MLH - 434

Tức là Khổ Tập, như vậy nguyên nhân.

Sự nhiếp phục, trừ dần tham dục,
Sự từ bỏ tham dục sâu dày
Đó chính là Khổ Diệt đây !
Và cho đến mức độ này, bấy nhiêu
Tỷ Kheo làm rất nhiều như vậy .
Chư Hiền phải hiểu, thấy sâu xa ”.

Nghe được bài pháp thuyết ra
Do ngài Sa-Rí-Pút-Ta trình bày
Chư Tỷ Kheo nơi đây hoan hỷ
Tín thọ kỹ lời dạy của ngài
'Dụ dấu chân voi' Kinh này
Thực hành nghiêm cẩn, lòng đầy kính tin .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

*(Chấm dứt Đại Kinh VÍ DỤ DẤU CHÂN VOI –
Mahàhatthipadopama sutta)*

29. Đại Kinh

VÍ DỤ LỖI CÂY

(Mahàsàropama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn Giác Giả

Trú Vương Xá – Rá-Chá-Ga-Ha (1)

Trên núi Ghít-Chá-Ku-Ta (2)

Hay núi Linh Thứu, không xa kinh kỳ

Lúc ấy, khi Đê-Va-Đát-Tá (3)

Tức là gã Đê-Bà-Đạt-Đa

Từ bỏ Chúng Tăng tịnh hòa

x(1) : Thành Vương Xá – Rajagaha , thủ phủ nước Ma-Kiệt-Đà (Magadha) của vua Bimbisara (Tần-Bà-Sa-La).

(2) : Núi Gijjhakuta – Linh Sơn hay Linh Thứu hay Kỳ-Xà-Quật .

() : Devadatta – Đê-Bà-Đạt-Đa , một trong bảy vị vương-tử giòng Thích Ca rủ nhau xuất gia theo Đức Phật khi Ngài trở về thành Kapilavatthu (Ca-Tỳ-La-Vệ) lần đầu tiên sau khi chứng đạt đạo quả Chánh Đẳng Chánh Giác . Có thuyết nói ông là anh ruột của Tôn-giả Ananda , tức là con của Thân Vương Sukodana (Bạch Phạn Vương – em ruột vua Tịnh Phạn). Có thuyết nói ông là anh ruột công chúa Yasodhara (Da-Du-Đà-La) , tức là con vua Thiện Giác. Sau khi xuất gia, ông rất tinh tấn tu hành và đã chứng được thân thông phạm . Nhưng cũng từ đó ông trưởng dưỡng lòng ngã mạn và nuôi mộng lãnh đạo Tăng Đoàn thay Phật . Ông đến đề nghị Phật nên nhường địa vị lãnh đạo Tăng Đoàn cho ông , bị Phật quở trách nặng nề nên ông trở nên oán thù Đức Phật và nhiều lần mưu toan ám hại Ngài , nhưng đều bất thành . Giờ phút sắp lìa đời, ông hối hận và sai đệ tử khiêng ông về Kỳ Viên Tinh Xá để ông đánh lễ sám hối Phật, nhưng địa cầu có thể chứa đựng cả sơn hà đại địa , tứ hải bao la , nhưng không thể chứa đựng được tội lỗi của ông nên đất nứt ra , rút ông vào lòng đất .

Trung Bộ - Đại Kinh VÍ DU LỖI CÂY

MLH – 436

Không theo lời dạy Phật Đà , ra đi .

Nhân việc này, Toàn Tri Đại Giác

Cho gọi các Tỷ Kheo , dạy rằng :

– “ Ở đây, này Tỷ Kheo Tăng !

Có Thiện-nam-tử lòng hăng kính tin

Nên xuất gia, gia đình từ bỏ

Sống độc cư, không có gia đình.

Nhủ thâm : ‘Biên khổ linh đình

Ta bị chìm đắm trong sinh, chết, già,

Và trải qua bệnh, ưu, não, khổ,

Bị chìm đắm đau khổ, sầu, bi,

Đau khổ chi phối mọi thì

Nhưng rất có thể có hy vọng vậy :

Toàn bộ khổ-uẩn này chấm dứt’.

Rồi vị ấy lập tức xuất gia

Sau khi vị ấy xuất gia

Thọ dụng lợi dưỡng, đàn-na cúng dường

Được kính nhường, được nhiều danh vọng

Tâm vọng động, vị ấy hân hoan

Hoan hỷ, mãn nguyện vô vàn

Rồi sinh kiêu mạn, khinh cần người ta

Khen mình và chê người, lên tiếng :

“ Ta lợi dưỡng, vinh hiển như vậy

Được kính, danh vọng như vậy

Các Tỷ Kheo khác không tày với ta

Ít uy quyền, người ta ít biết ”.

Rồi vị ấy mãi miết mê say

Tham đắm, phóng dật đêm ngày.

Do sống phóng dật , vị này khổ đau .

Ví dụ vào chuyện đầy triền phược :

Trung Bộ - Đại Kinh VÍ DU LỖI CÂY

MLH – 437

Có một người muốn được lối cây
 Tìm cầu cho được lối cây,
Đến trước cây lớn thẳng ngay, nhiều cành
 Người ấy quan sát nhanh cây, lá
 Bỏ lối cây, bỏ cả giác cây
 Bỏ vỏ trong, vỏ ngoài cây
Chặt lấy cành lá , người này mang đi
 Người ấy tưởng đó thì là lối
 Không biết giác, biết loại vỏ cây
 Không biết cành và lá cây
Nên vác cành lá mang ngay về nhà,
 Người này không đạt qua mục đích
 Mà y đã yêu thích, tìm cầu
 Không thành tựu lối cây nào .

* Cũng vậy, Thiện-nam-tử nào vì tin
 Đã xuất gia, gia đình từ bỏ
 Sống độc cư, không có gia đình
 Nhưng do lợi dưỡng phát sinh
Được sự tôn kính, danh mình càng cao
 Nên mắc vào chē người, tự đắc
 Rồi phóng dật vì mãi đắm say
 Do phóng dật, đau khổ đây.
Tỷ Kheo ấy được gọi ngay là người
 ‘Năm cành lá’ của đời phạm hạnh.
Do vậy, chính vị ấy đã dừng .

Chư Tỷ Kheo ! Ở đây từng
Có Thiện-nam-tử kính vưng Pháp mầu
 Lòng tin sâu, muốn mau từ bỏ
 Sống độc cư, không có gia đình.
 Nhũ thâm : ‘Biển khổ linh đình

Ta bị chìm đắm trong sinh, chết, già,
 Và trải qua bệnh, ưu, não, khổ,
 Bị chìm đắm đau khổ, sầu, bi,
 Đau khổ chi phối mọi thì
Nhưng rất có thể có hy vọng vậy :
 Toàn bộ khổ-uẩn này chấm dứt’.
Rồi vị ấy lập tức xuất gia
 Sau khi vị ấy xuất gia
Thọ dụng lợi dưỡng, đàn-na cúng dường
 Được kính nhường, được nhiều danh vọng .

Tâm không động, vị ấy ung dung
 Hoan hỷ, mãn nguyện vô cùng
Không tham đắm, phóng dật cùng mê say
 Do sống không mê say, phóng dật
Được hoàn tất *giới đức* thành thoi
 Thành tựu giới đức đó thời
Vị ấy tự mãn, chê người tự khen :
“ Ta là người bao phen hướng tới
 Nghiêm trì giới, thiện pháp thực hành
 Các Tỷ Kheo khác chẳng lành
Phá giới, ác pháp thường hành chẳng phân”.

Do thành tựu về phần giới đức
 Nên vị ấy lập tức thành ra
 Tham đắm, phóng dật, mê sa.
Do sống phóng dật, thật là khổ đau .
Chư Tỷ Kheo ! Ví dầu người nọ
 Muốn lối cây, chịu khó tìm cầu
 Đến trước một cây lớn cao
 Bỏ lối, bỏ giác, lấy mau vỏ ngoài
 Cả vỏ trong chẳng hoài để lấy

Chặt vỏ ngoài rồi lấy mang đi
Tưởng đó là lỗi, chẳng nghi .
Một người có mắt tức thì thấy qua
Bèn nói là : ‘Người này thật sự
Không biết gì về thứ mình mong
Không biết giác cây, vỏ trong
Không màng cành lá, lấy xong vỏ ngoài’.

Cũng như thế, hãy coi một vị
Thiện-nam-tử quyết chí xuất gia
Do không phóng dật, mê sa
Thành tựu giới đức, an hòa thành thoi
Nhưng khen mình, chê người, tự mãn
Chê người khác phá giới, ác hành .
Rồi do giới đức tựu thành
Trở thành phóng dật, tham danh, mê lầm.
Do phóng dật, tự tâm đau khổ
Gọi vị đó nắm lấy vỏ ngoài
Phạm hạnh thanh tịnh sáng soi
Do đó, vị ấy dừng hoài ở đây .

* Các Tỷ Kheo ! Như vậy hiện tượng :
Thiện-nam-tử trưởng dưỡng lòng tin
Xuất gia, từ bỏ gia đình
Do sự suy nghĩ tận tình thâm sâu
Muốn thoát khỏi khổ đau chi phối
Tin rằng mọi khổ uẩn diệt tiêu .
Xuất gia xong, lợi dưỡng nhiều
Danh vọng, tôn kính , mọi điều đạt ngay.
Nhưng vị này không vì lợi dưỡng
Mà có hương khen mình chê người,
Thành tựu giới đức sáng người

Do không phóng dật, mọi thời cố công
Vị ấy vui, nhưng không tự mãn
Không phóng dật, thanh thân an lành
Thành tựu *thiền định* tịnh thanh
Nhưng do thiền định tựu thành, dễ người
Nên khen mình chê người, tự nhủ :
‘Ta có đủ thiền định, nhất tâm
Các Tỷ Kheo khác phân tâm
Không có thiền định thuộc tâm như ta’ .
Nên thành ra đắm tham, phóng dật
Do phóng dật. đau khổ đến ngay .

Chư Tỷ Kheo ! Ví dụ này :
Một người tìm kiếm lõi cây nhiều ngày
Nhưng khi tìm được cây cao lớn
Có lõi cây ở chốn rừng dày,
Bỏ qua lõi cây, giác cây
Bỏ qua tất cả, lấy rày vỏ trong .

Cũng như vậy, với lòng tin mạnh
Vị Tỷ Kheo xa lánh bụi trần
Xuất gia hành đạo chánh chân
Thành tựu giới đức cùng phần thiên-na (1).
Do trải qua tựu thành thiền định
Nên phóng dật, tham dính mê say
Vì sống phóng dật như vậy
Vị ấy đau khổ luôn dày tâm thân,
Gọi là người nắm phần mỏng mảnh
Vỏ trong của phạm-hạnh mà thôi ,
Vị ấy dừng lại đây rồi !

(1) : *Jhāna* : được phiên âm là *Thiền-na* (*Thiền-định*), người Tàu dịch là *Tư-duy-tu* hay *Tịnh-lự* hay *Định-huệ-đăng-trì* .

* Nay Tỳ Kheo Chúng ! Nay thời nêu ra
Trường hợp là Tỳ Kheo vị nọ
Thành tựu, có giới đức tịnh thanh
Thành tựu thiên định an lành
Do không phóng dật, tham danh lụy phiền
Vị ấy liền tựu thành *tri kiến*
Do thành tựu tri kiến như vậy
Vị ấy tự mãn, vui thay
Khen mình càng lắm, càng hay chê người :
'Ta sống vậy đồng thời thấy, biết
Các vị khác không thấy, biết gì'.
Vị ấy do tri kiến ni
Trở thành phóng dật, mê si phủ đầy.
Do phóng dật, vị này đau khổ
Giống như chỗ người tìm lỗi cây
Người này bỏ qua lỗi cây
Chỉ chặt và lấy giác cây mang về .
Tỳ Kheo này thuộc về hình ảnh
Năm giác cây phạm hạnh mà thôi,
Vị ấy dùng lại đây rồi !

* Lại nữa, trường hợp này thời nêu ra :
Có Tỳ Kheo trải qua nỗ lực
Thành tựu được giới đức tịnh thanh
Thành tựu thiên định an lành
Do không phóng dật, tham danh lụy phiền
Vị ấy liền tựu thành tri kiến
Do thành tựu tri kiến, hân hoan
Nhưng không tự mãn, kiêu căng
Không vì tri kiến mình đang tựu thành
Mà khen mình chê người, chấp chặt,

Không trở thành phóng dật, đắm say
Do không phóng dật mê say
Tỳ Kheo vị ấy đạt ngay hoàn toàn
Thành tựu 'phi thời gian giải thoát'
(Không thể có điều khác xảy ngay :
Là chính vị Tỳ Kheo đây
'Phi thời gian giải thoát' này bỏ đi).

Chư Tỳ Kheo ! Điều ni được ví
Như một người quyết chí tìm cầu
Lỗi cây quý ; vào rừng sâu
Đến trước cây lớn thẳng cao, nhiều cành
Người ấy quan sát nhanh, biết rõ
Cây này có lỗi cây mình cần
Người ấy mé nhánh dần dần
Rồi đốn hạ, đéo vào thân cây này
Cuối cùng thì thấy ngay được lỗi
Và biết chắc là lỗi cây cần .

Một người có mắt nói rằng :
“ Người này biết rõ là phân lỗi cây
Biết giác, vô trong & ngoài, cành lá,
Người ấy đã đạt mục đích ngay !”

Cũng vậy, chư Tỳ Kheo này !
Một thiện-nam-tử như vậy xuất gia
Lòng tin mạnh, cửa nhà từ bỏ
Sống độc cư, không có gia đình.
Nhũ thâm : “ Căn cội vô minh
Ta bị chìm đắm trong sinh, chết, già
Bệnh, sầu, bi, khổ và ưu, não
Bị chi phối chao đảo đắm chìm
Bởi khổ đau tự cổ kim,

Nhưng rất có thể truy tìm nguyên nhân
Để dứt dần toàn bộ khổ uẩn ”.
Vớ lý luận suy nghĩ như vậy,
Sau khi xuất gia , vị này
Được sự lợi dưỡng đủ đầy, nổi danh
Được tôn trọng, kính thành cung dưỡng
Nhưng không vì lợi dưỡng, nổi danh
Mà vui, tự mãn phát sinh
Vì vậy không có khen mình chê ai
Nên vị này không mê, phóng dật .
Không phóng dật, *giới đức* tự thành,
Thành tựu *thiền định* tịnh thanh
Thành tựu *tri kiến* an lành, sáng trong
Vị ấy không vì đạt tri kiến
Có biểu hiện khen mình chê người
Không mê, phóng dật dễ duôi
Do không phóng dật, không lười gian nan
Thành tựu ‘phi thời gian giải thoát’ .
Và như vậy, này các Tỷ Kheo !
Phạm hạnh không phải nương theo
Lợi ích, lợi dưỡng, dính đeo danh nào,
Không phải chú tâm vào lợi ích
Thành tựu về giới đức, thiền-na
Không vì tri kiến sâu xa .
Này Tỷ Kheo Chúng ! Phải là nhất tâm
Đạt được ‘tâm giải thoát bất động’
Là mục đích, kỳ vọng đạt thành
Của chân phạm-hạnh tịnh thanh,
Lỗi cây, phạm hạnh này thành mục tiêu .

Nghe những điều Thế Tôn thuyết giảng
Thật vi diệu, viên mãn hoàn toàn
Chư Tỷ Kheo trong đạo tràng
Hoan hỷ, tín thọ lời vàng Thế Tôn .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(*Chấm dứt Đại Kinh VÍ DỤ LỖI CÂY –
Mahàsàropama sutta*)

VÍ DỤ LỖI CÂY

(Cùlasàropama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ, Thế Tôn an trụ

Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na (1)

Do Cấp-Cô-Độc tín gia

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka (2) cúng dàng

Lúc bấy giờ, trong hàng thánh giả

Pin-Ga-Lá-Kốc-Chá Bàn-môn (3)

Đã đi đến chỗ Thế Tôn

Xã giao chúc tụng ôn tồn nói lên,

Rồi ngòì xuống một bên, bạch hỏi :

– “ Thưa Tôn-giả ! Được mọi người đôn

Hội Chủ, Giáo Trưởng Bàn-môn

Tiếng tăm, danh vọng, được tôn trọng nhiều

Bậc Giáo Tổ lắm điều cao thượng

Được quần chúng kính ngưỡng sâu xa :

Pu-Ra-Na Káp-Sa-Pa (4)

Mạc-Kha-Lí Gô-Sa-La (5) thâm trầm

A-Chi-Ta Kê-Sa-Kàm-Ba-Lí (6)

Sanh-Cha-Dá Bê-Lát-Thí-Pút-Ta (7)

(1) : Kỳ Viên – Jetavana & Kỳ Viên Tinh xá – Jetavanavihàra.

(2) : Trưởng giả Cấp-Cô-Độc – Anathapindika .

(3) : Vị Bà-la-môn tên Pingalakoccha (Bàn-môn hay Phạm-chí là Bà-La-Môn).

(4),(5),(6),(7) : Các vị trong Lục Sư Ngoại Đạo thời Phật :
Purana Kassapa ; Makkhali Gosala ; Ajita Kesakambali ;
Sanjaya Belatthiputta .

Pá-Ku-Thá Kách-Chá-Da-Nà (1)
Cùng Ni-Ganh-Thá Ná-Tà-Pút-Ta (2)...

Đều xưng là bậc nhất-thiết-trí,

Hoặc không nhất-thiết-trí các vì,

Một số nhất-thiết-trí tri,

Một số không phải trí ni đạt vào,

Tôn-giả nghĩ thế nào điều ấy ?”

– “ Này Bàn-môn ! Ông hãy dừng đây

Tất cả về những vị này

Tự xưng nhất-thiết-trí hay thế nào .

Cứ mặc họ tự hào, tự mãn

Hãy nghe Ta thuyết giảng pháp âm,

Hãy khéo tác ý, chú tâm ”.

– “ Kính bạch Tôn-giả ! Xin vâng lời Ngài !”

Phật nghiêm oai trình bày tuần tự :

– “ Này Bàn-môn ! Ví dụ như vậy :

* Một người muốn được lỗi cây

Đã đi khắp chốn đó đây tìm dò

Đến trước một cây to lớn, thẳng

Nhưng người ấy lại chẳng hiểu thông

Lỗi cây, giác cây, vỏ trong

Vỏ ngoài cũng bỏ vì không hiểu rành

Chặt cành lá cho nhanh rồi vác

Tưởng đó là chính xác lỗi cây .

Một người có mắt, thấy vậy

Bèn nói : “ Thật sự người này chẳng thông

Lỗi, giác cây, vỏ trong, vỏ ngoài

(1),(2) : Hai vị Lục Sư Ngoại Đạo khác : Pakudha Kaccayana ;
Nigantha Nataputta .

Không biết mọi thứ của cây này
Chặt cành lá mang đi ngay,
Không đạt mục đích người đây muốn tìm .

* Hoặc có người muốn tìm được lõi
Nhưng không biết về mọi thứ này
Bỏ qua lõi cây, giác cây
Vỏ trong, cành lá, lột ngay vỏ ngoài
Yên trí hoài là mình tìm đúng
Người này cũng không đạt điều cần .

* Đây Bàn-môn ! Vì phân vân
Một người tìm kiếm về phần lõi cây
Nhưng người này vì không hiểu biết
Không phân biệt lõi, giác, vỏ ngoài
Chặt vỏ trong mang đi ngay
Tưởng đó là lõi . Tiếc thay người này
Đã không đạt được rày mục đích
Do mù tịt không biết rõ rành .

* Đây Bàn-môn ! Còn một anh
Muốn lõi cây quý, nên nhanh tìm cầu
Vào rừng sâu, gặt cây to, thẳng,
Vì y chẳng biết rõ lõi cây
Nên y chặt lấy giác cây
Mang về, yên trí lõi cây mình cần,
Người này không đạt phần mục đích
Mà mình thích, thành tựu điều này
Là tìm cầu được lõi cây .

* Bàn-môn ! Có một người nay tìm cầu
Muốn có mau lõi cây quý giá
Nên y đã tìm khắp rừng sâu

Đến trước cây lớn, thẳng cao,
Do sự hiểu biết thuộc vào loại cây
Nên người này chặt liền lấy lõi
Vì biết chắc là lõi cây đây .

Một người có mắt, thấy vậy
Nói rằng : “ Thật sự người này thông minh
Thành tựu điều mà mình mong mỏi
Tìm được lõi, thành tựu mục tiêu ”.

Cũng vậy, giống như ở điều
Một Thiện-nam-tử có nhiều lòng tin
Nên xuất gia, gia đình từ bỏ
Sống độc cư, không có gia đình
Nhũ thâm : ‘Biên khổ linh đình
Ta bị chìm đắm trong sinh, chết, già,
Và trải qua bệnh, ưu, não, khổ,
Bị chìm đắm đau khổ, sầu, bi,
Đau khổ chi phối mọi thì
Nhưng rất có thể có hy vọng vậy :
Toàn bộ khổ-uẩn này chấm dứt’.

Rời vị ấy lập tức xuất gia
Sau khi vị ấy xuất gia
Thọ dụng lợi dưỡng, đàn-na cúng dường
Được kính nhường, được nhiều danh vọng
Tâm vọng động, vị ấy hân hoan
Hoan hỷ, mãn nguyện vô vàn
Rời sinh kiêu mạn, khinh càn người ta
Khen mình và chê người, lên tiếng :
“ Ta lợi dưỡng, vinh hiển như vậy
Được kính, danh vọng như vậy
Các Tỷ Kheo khác không tày với ta

Ít uy quyền, người ta ít biết ”.

Rồi vị ấy mãi miết tự hào

Không phát khởi lòng ước ao
Không tinh tấn để chứng vào pháp siêu
Pháp có nhiều thù thắng, cao thượng
Hơn lợi dưỡng, danh vọng tột vời
Trở thành thụ động, biếng lười
Giống như cành lá mà người mang đi .

* Lại nói sang một trường hợp khác

Thiện-nam-tử do phát lòng tin
Xuất gia, từ bỏ gia đình
Có sự lợi dưỡng, phát sinh danh đầy
Nhưng vị này khởi lòng ao ước
Tinh tấn để chứng được pháp siêu
Không hề thụ động, biếng kiêu
Thành tựu *giới đức*, đạt điều mình mong
Nhưng vị này vì lòng tự mãn
Giới đức được viên mãn tự thành
Nên khen mình chê người rằng :
‘Ta đã trì giới tịnh thanh vô cùng
Và ta cùng thực hành thiện pháp,
Các Tỷ Kheo ác pháp thực hành
Phá giới, chẳng được tịnh thanh’.
Không cố tinh tấn, tâm thành ước ao
Để chứng vào pháp cao thượng khác
Thù thắng hơn về các *giới* này
Trở thành thụ động, lười trây
Giống người tìm lỗi, lấy ngay vỏ ngoài .

* Có Tỷ Kheo đêm ngày tinh tấn

Được lợi dưỡng, tôn kính, có danh

Nhưng không vì điều đạt thành
Mà chê người khác, khen mình, tự cao.

Phát khởi lòng ước ao, tinh tấn
Để chứng tận các pháp chánh chơn
Cao thượng và thù thắng hơn
Những sự lợi dưỡng, kính tôn, danh đời
Không trở thành biếng lười, thụ động
Vị ấy sống giới đức tự thành

Và không chê người khen mình
Thành tựu *thiền định*, hành trình tiến tu .

Quá hoan hỷ, Phích-Khu (1) tự mãn
Do tự mãn, chê người, khen thầm :
‘Ta có Thiền định, nhất tâm
Các Tỷ Kheo khác tán tâm não phiền
Tâm không chuyên, không có Thiền định’.
Do mắc dính, thụ động biếng lười
Giống như ví dụ một người
Bỏ qua lỗi, giác, cùng nơi lá cành,
Chỉ lấy nhanh vỏ trong sẵn có
Tuởng rằng đó chính là lõi cây .

* Còn như vị Tỷ Kheo này
Tinh tấn hành đạo đêm ngày tịnh thanh
Được lợi dưỡng, nổi danh, được kính
Nhưng vị ấy nhất định vượt qua
Thành tựu giới đức tịnh hòa,
Thành tựu thiền định sâu xa đủ đầy,
Rồi vị này thành tựu *tri kiến*
Có tri kiến, vì này dễ người
Tự mãn, khen mình chê người

(1) : *Bhikkhu* , được phiên âm là Tỳ-Khuru hay Tỷ Kheo .

‘Ta thấy và biết mọi nơi mọi bề
Tỷ Kheo khác không hề thấy, biết !’.
Cứ mãi miết tự mãn, tự hào
Không phát khởi lòng ước ao
Không cố tình tấn chứng vào pháp chơn
Cao thượng, thù thắng hơn tri kiến
Rồi làm biếng, thụ động đêm ngày .
Giống như người tìm lỗi cây
Bỏ qua tất cả, giác cây chặt về .

* Còn vấn đề Tỷ Kheo vị nọ
Có lòng tin, từ bỏ gia đình
Xuất gia, sống không gia đình
Nghĩ rằng : ‘Ta đắm trong sinh, tử, già
Và trải qua bệnh, ưu, não, khổ,
Bị chìm đắm đau khổ, sầu, bi,
Đau khổ chi phối mọi thì
Nhưng rất có thể có hy vọng vậy :
Toàn bộ khổ-uẩn này chấm dứt’ .
Rồi vị ấy lập tức xuất gia
Sau khi vị ấy xuất gia
Thọ dụng lợi dưỡng, đàn-na cúng dường
Được kính nhường, được nhiều danh vọng
Nhưng vị ấy không động tâm mình
Không hề chê người khen mình
Vì không tự mãn, phát sinh tự hào
Phát khởi lòng ước ao, tinh tấn
Để chứng được pháp ấn chánh chơn
Cao thượng và thù thắng hơn
Nên không thụ động, biếng lờn cũng không
Thỏa ước mong, tự thành giới đức

Rồi thiên định cũng được tự thành
Tiếp tục, tri kiến tự thành
Nhưng không tự mãn, khen mình chê ai .
Phát khởi hoài long mình ao ước
Tinh tấn để chứng được pháp siêu
Thù thắng hơn tri kiến nhiều
Nên không thụ động, tự kiêu, biếng lờ .
Này Bàn-môn ! Pháp gì thù thắng
Và hơn hẳn tri kiến ở đây ?
* Vị Tỷ Kheo ly dục này
Ly ác pháp, chứng trú ngay Nhất Thiên
Một trạng thái an nhiên hỷ lạc
Ly dục sanh, có mặt tứ & tâm
Pháp này thù thắng cao thâm
Hơn cả tri kiến, tinh cần hành theo .

* Rồi Tỷ Kheo diệt tâm và tứ
Chứng và trú vào Đệ Nhị Thiên
Trạng thái hỷ lạc vô biên
Do định sinh tới, không duyên tứ, tâm
Và nội tĩnh nhất tâm diễn tiến,
So tri kiến, thù thắng, siêu hơn .

* Rồi vị Tỷ Kheo chánh chơn
Ly hỷ trú xả, nguồn cơn giữ gìn
Để tự mình chánh niệm, tỉnh giác
Và thân cảm sự lạc thọ này
Mà các bậc Thánh gọi đây
‘Xả niệm lạc trú’, chứng ngay Tam Thiên
Pháp thù thắng, hơn liền tri kiến .

* Này Bàn-môn ! Diễn tiến tiếp ngay

Tỷ Kheo xả lạc & khổ đây
Diệt hỷ ưu, cảm thọ rày trước đây
Chúng, trú ngay Tứ Thiên đã đạt
Không khổ & lạc, xả niệm tịnh thanh,
Pháp này thù thắng đành rành
Hơn hẳn tri kiến, an lành thanh cao .

* Nay Bàn-môn ! Tiếp sau, vị ấy
Vượt cả thấy sắc tưởng trải qua
Diệt chướng-ngại-tướng mê tà,
Tỷ Kheo nghĩ : ‘Hư không là vô biên’
Chúng, trú ‘Không Vô Biên Xứ’ viển
Thù thắng hơn tri kiến pháp này .

* Lại nữa, vị Tỷ Kheo đây
Vượt Không Vô Biên Xứ ngay, nghĩ liền :
‘Thức mới là vô biên, vô cực
Chúng và trú Xứ Thức Vô Biên .

* Rồi vượt Xứ Thức Vô Biên
Nghĩ : ‘Không có vật gì tuyên ở đây’
Chúng, trú ngay Vô Sở Hữu Xứ .

* Vượt Vô Sở Hữu Xứ tức thì
Chúng, trú Phi Tướng Phi Phi,

* Vượt ‘Xứ Phi Tướng Phi Phi Tướng’ này
Chúng, trú ngay Diệt Thọ Tướng Định .

Sau khi thấy chân chính an từ
Với chính trí tuệ như như
Các lậu-hoặc được đoạn trừ sạch trơn,
Cao thượng, thù thắng hơn tri kiến .

Này Bàn-môn ! Dẫn tiến như vậy

Ví như người tìm lõi cây
Hiểu biết, nên chặt lấy ngay lõi này
Đạt mục đích lõi cây thành tựu
Tỷ Kheo cũng thành tựu như vậy.
Bàn-môn ! Phạm hạnh ở đây
Không vì lợi dưỡng, lợi đây, danh to
Không phải do tựu thành giới đức
Không phải vì lợi ích thiên-na
Không vì tri kiến trải qua
‘Giải-thoát-bất-động-tâm’ là mục tiêu
Của phạm hạnh, mọi điều chân chánh
Là lõi cây phạm hạnh tịnh siêu
Phạm hạnh sau rốt mục tiêu
Chư Tỷ Kheo phải cần nêu thực hành ”.

Nghe Phật thuyết rõ rành tất cả
Pin-Ga-Lá-Kốc-Chá Bàn-môn
Hoan hỷ bạch Đức Thế Tôn :

– “ Thật là vi diệu Pháp môn tuyệt vời !
Bạch Thế Tôn ! Những lời thuyết giảng
Của Thế Tôn viên mãn như vậy
Hy hữu thay ! Vi diệu thay !
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối
Đem đèn sáng vào tối như bưng
Để ai có mắt mở bừng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu
Cũng như thế , nhiệm màu Chánh Pháp
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày

Con xin quy ngưỡng từ nay

Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp mẫu

Quy y Tăng , thanh cao đức cả
Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
Mong Thế Tôn nhận cho con
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên
Xin phát nguyện vey tuyền ngưỡng phục
Kể từ nay đến lúc mạng chung
Tín thành nương đấng Đại Hùng
Thực hành Giáo Pháp muôn trùng cao thâm.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

* * *

(*Chấm dứt Tiểu Kinh VÍ DỤ LỖI CÂY –
Cùlasàropama sutta*)

